Còn nhiều Tạp Chí xưa trong Quán Ven Đường, kính mời quí vị vào xem.

TRUNG BẮC CHỦ NHẬT

NĂM THỨ NĂM - THỨ BẢY 24 FÉV. 1940 SỐ 200 — GIÁ 0p.12

TÒA SOẠN VÀ TRỊ SỰ : 80, ĐƯỜNG QUAN THÁNH - TÉL: 874

Đầu bác ráng chừng bị kiểm duyệt bỏ.

(Lời của Nguyễn Giác, tranh của Rigt)

LƯỠNG NGHI BỔ THẬN

LE HUY PHACH

Trong số 100 người đàn ông, ở thế kỷ này, thì có đến 90 người có các bệnh ở thận. Bại thận : đau lưng, mờ mắt, ù tai, rức đầu, tiểu tiện vàng, tinh khí loãng... Hoặc sinh ra mộng-tinh, di-tinh, hoạt tinh, liệt dương... Hoặc những người vì thủ dâm mà sinh ra tức ngực, hay đánh trống ngực, di-tinh, mộng tinh... Hoặc những người sau khi khỏi bệnh phong tình vì uống phải nhiều thứ thuốc công phạt làm hại thận khí mà sinh ra đau lưng như bẻ, ù tai, chảy nước mắt, hoa mắt, rụng tóc, ướt qui đầu...

Có các bệnh kể trên đều dùng « Lưỡng nghi bổ thận » số 20 của Lê-huy-Phách các bệnh khỏi hết — sinh khí cố tinh, khỏi bại thận, khỏi di tinh, khỏi mộng tinh, khỏi hoạt tinh, khỏi bệnh liệt dương, chắc như vậy !

Lưỡng nghi bổ thận số 20 của Lê-huy-Phách là một thứ thuốc bổ thận hay nhất ở xứ này. Giá 1p.00 một hộp.

Đàn bà bất điều kinh

Dùng thuốc Lê huy Phách hay nhất

ĐIỀU KINH CHỦNG NGỌC số 80 giá 1p.50. Các bà có bệnh bất điều kinh, khi lên tháng, khi xuống tháng, huyết ra tím đen, có khi ra khí hư nữa. Trong người bần thần mỏi mệt, kém ăn, ít ngủ, hoa mắt, ù tai, đau bụng khi hành kinh... dùng thuốc Điều kinh chủng ngọc số 80 của Lê-huy-Phách, kinh nguyệt điều hòa, tốt cho sự sinh dục, mau có thai nghén.

ĐIỀU KINH BỔ HUYẾT số 21 giá 1p 00 — Các cô kinh hành sai hẹn, tháng có, tháng không, da vàng, quầng mắt thâm, người nhọc mệt, dùng Điều kinh bổ huyết số 21 giá 1p.00, kinh hành đúng hẹn, da dẻ hồng hào, khỏe mạnh luôn luôn, tăng thêm vẻ đẹp.

Thanh niên cứu khổ hoàn

Trị tận gốc các bệnh Lậu !

Một thứ thuốc lậu hoàn toàn linh nghiệm, hay hơn hết thảy các thứ thuốc Tây, Tàu, Ta, đã có bán từ xưa ở xứ này. Thuốc này có đặc tính chữa các bệnh Lậu : không cứ là kinh niên hay mới mắc, tức buốt hay ra mủ, bệnh Lậu phải lại hay phải nhiều lần, bệnh Lậu có nhiều biến chứng nguy hiểm, bệnh Lậu ở đàn ông, đàn bà hay đàn bà có thai đều dùng Thanh Niên Cứu Khổ Hoàn số 70, giá 1p20, dùng được nhiều ngày, khỏi tuyệt nọc các bệnh Lậu. Thứ thuốc Thanh niên cứu khổ hoàn này hiệu nghiệm phi thường. Các ngài hãy hỏi những người đã dùng qua rồi sẽ biết.

Nhà thuốc LE HUY PHACH

19 Boulevard Gia-Long (phố Hàng Giò) — Hanoi

Khắp các tỉnh Trung, Nam, Bắc, Ai-lao, Cao-mên đâu đâu cũng đều có đại-lý bán đủ các thứ thuốc của nhà thuốc Lê-huy-Phách

Bệnh lậu, giang mai

Bệnh hoa-liễu có nhiều thứ khác nhau, nào lậu, nào tim-la, nào hạ-cam, hạch soài ; lại chia ra nhiều thời kỳ khác nhau. Vì trùng Song-cầu-cán sinh ra bệnh lâm lậu thì nào nhiệt lâm, cao lâm, nào huyết lâm, lão lâm v. v... Vì trùng Loa-toàn-khoẩn có thể làm cho người ta cù-đinh, thiên-pháo, điên cuồng, đau tim, đau phổi, đau họng, đau răng v. v. Thân thể con người ta có tạng hàn, tạng nhiệt, có người khỏe, người yếu, cảm bệnh có bệnh nặng, bệnh nhẹ, trùng độc có khi mới ăn ngoài da, có khi đã thâm nhập xương tủy. Vì thế cho nên nhiều bệnh nhân thuốc thì vẫn uống mà bệnh vẫn không hề thuyên giảm. Là vì họ uống những thuốc chế sẵn, tính chất êm đềm, nam phụ lão ấu đều dùng được, không hợp riêng cho phủ tạng họ nên không khỏi bệnh.

Nhà thuốc TRÁC-VỸ, chuyên khoa hoa-liễu không đâu theo kịp vì chỉ bốc thuốc sau khi đã xét bệnh kỹ càng nên ai đã chữa cũng mau khỏi hoàn toàn ; chính chủ-nhân chế thuốc và tiếp các bệnh-nhân, bệnh nhẹ phí tổn độ 2, 3p Nặng hết 6p hay 8p. Hỏi bệnh tại :

Nhà thuốc TRÁC - VỸ

Nhà thuốc An-nam danh tiếng nhất về khoa chữa bệnh Hoa-liễu.

Ở 62, phố Hàng Cót — HANOI

Mạnh băng 10 lần thuốc

Bổ-Thận Cựu-Truyền

THUỐC :

VẠN-BAO

LÀ CỨU-TINH CỦA TÌNH YÊU

có thứ cho đàn ông, có thứ cho đàn bà

Một hộp dùng 10 ngày giá : 0p.40.

Tổng phát-hành phía Bắc : VAN HOA

8, Rue des Cantonnais — Hanoi

Tổng phát-hành phía Nam : VO-DINH-DAN

323, Rue des Marins — Cholon

ĐẠI-LÝ :

MAI-LĨNH : 60-62, Cầu-Đất, Haiphong.

NGUYỄN VĂN-ĐỨC : 11, Rue des Caisses, Hanoi.

« ... Cuộc sống của thằng con trai là phải chìm nổi như cánh bèo mặt biển, phải lung-lạc như thú rừng trong rừng, phải rầm-rộ như phong ba bão tập. Nó không thể lặng-lẽ như mặt nước hồ, im lìm như cánh đồng hoang hay du-dương như tiếng đàn cầm trong khuê nữ... »

Hãy đọc cuốn sách mới xuất bản :

Đời vô định

Của Phạm-ngọc-Khôi, tác giả cuốn Tiểu Thuyết « Hy-Sinh ».

Nếu văn-chương có ảnh-hưởng đến tâm-hồn thì cuốn « Đời vô-định » sẽ gieo vào lòng thanh-niên cái mầm tinh-thần phấn-đấu nó khiến cho ta vui mà sống, sống một cách mãnh-liệt để rẻm hạnh-phúc ra cho những kẻ ở chung-quanh.

Nếu ái-tình có ảnh-hưởng đến cuộc đời của thanh-niên thì cuốn « Đời vô định » sẽ đem lại cho tâm-hồn một phương-châm nhất định để xa tránh những tội lỗi mà ái tình có thể gây nên. Cuốn « Đời vô định » là cả một phương-pháp để xử thế, là cả một bí-quyết để chiến-thắng, nó là một cái cẩm-nang chỉ cho ta rõ con đường hạnh-phúc.

Có bán khắp các hiệu sách

Giá : 0p.40

Ở xa muốn mua, gửi thư về

Nhà xuất bản TRÁC-VỸ

82, Phố hàng Cót — HANOI

Mua buôn có giá riêng.

DOCTEUR
NG.-MANH-THAN
CLINIQUE ET MATERNITÉ
CABINET MÉDICAL
49-51 Avenue du Grand Bouddha
Téléphone : 830

Médecine générale et infantile
Dermato - vénérologie
Rayons X — Rayons U.-V et I.-R
Diathermie — Ondes Courtes
Courants Galvano - Faradiques

CONSULTATIONS
Matin : 8h. à 11h.
Soir : 3h. à 6h.

CHỈ GIÙM
Ai mắc bệnh lao
Bệnh ho lao, ho ra máu, ho khúc khắc, ho có đàm trắng, xanh vàng, hôi thối, bịnh nhơn có khi bị hành nóng lạnh, mà đã điều trị thuốc Tây, Nam không dứt, nên uống thuốc gia truyền của cụ Trịnh hải Long (nội tổ ông đốc học bảo). Thuốc đã cứu đặng muôn ngàn người. Có 2 thứ (thứ 5p. và thứ 3p.50. Ở xa mua thuốc gửi mandat cho ông :
TRỊNH-VĂN-HẢO, Directeur Ecole Villa n. 110 rue Vassoigne Tândinh, Saigon

VÕ-ĐỨC-DIÊN
KIẾN TRÚC SƯ
8 Place Négrier
HANOI — Tél. 77

MUỐM DÙNG
GỖ NGHỆ
nên hỏi :
Dinh V.-Tuong
BEN-THUY
(près de Vinh)
Tél. 14

CABINET D'ARCHITECTE
NGUYÊN-CAO-LUYÊN
HOANG-NHƯ-TIẾP
Architectes diplômés P.L.G.I.
Angle Rues Richaud et Borgnis Desbordes — Hanoi
TÉL. 879

Các ngài sơi cơm tây nên đến :
CAFÉ JOSHEP
81, AVENUE GENERAL BICHOT, HANOI
(Phố Cửa Đông gầm cầu)
Các ngài sẽ được vừa ý
Nhân dịp Tân xuân, hiệu Café Joseph sẽ hết sức chân chỉnh cho được mới mẻ và món ăn sẽ thay đổi luôn.

VIOXOL
Thuốc bổ huyết, chế riêng cho những người thiếu máu, mới ốm khỏi, làm cho đỏ da, chóng mạnh. 1 chai : 0p.95.

VIN TONIQUE DU BON SECOURS
Rượu bổ. Một chai : 2p 00
Chế tại : PHARMACIE DU BON SECOURS
Mme Nguyễn Đình - Hoằng
52, Bd Đồng-Khánh — Hanoi — Tél. 454

SOIR DE CAPRI
SOIR EN FLEURS
SOIR DE VOS RÊVES
EXCLUSIF
48 FERBLANTIER
HANOI

ENSEIGNEMENT par CORRESPONDANCE
Français—Mathématiques—Sciences

	Mensualités
Préparation au C.E.P.C.I.	2p.00
Cours de 1ère et de 2è année P.S.	3p.00
Préparation au B.E. et D.E.P.S.I.	4.00
Cours de Français pour les adultes	2p.50

Pour tous renseignements, écrire à
l'École Triton
8, 8bis & 10 Résident Miribel Hanoi
Joindre une enveloppe timbrée pour la réponse.

C'est écrit :
Tôt ou tard vous achèterez des chemises à col BALEINÉ et TRUBÉNISÉ chez votre chemisier spécialiste
THUAN THÀNH LONG
15, Rue du Riz — Hanoi
Agent à Namdinh :
BAZAR AU BON MARCHÉ
140-142, Paul Bert — Namdinh

DOCTEUR
Cao Xuân-Câm
de la Faculté de Paris
Ancien Médecin Chargé de l'Institut antivénérien de Huế
Chữa đủ mọi bệnh. Chuyên-trị Nội-thương và bệnh Hoa-liễu.
Khám bệnh tại :
153, Henri d'Orléans — HANOI
(Phố Cửa Đông, cạnh hội Hợp-Thiện)
Có phòng dưỡng bệnh.
Sách « NÓI CHUYỆN NUÔI CON » bán tại hiệu Thụy-Ký, 98, Hàng-Gai (Rue du Chanvre). Giá 0p.35 một quyển.

Mua tem cũ
Cầu mua tem Pháp và Đông-dương hạng to : Từ 1p. đến 4p một trăm.
Hỏi : M. N. K. HOÀN
47, Bloc Khaud Nord — Hanoi

BÀN VỀ

BÉO và GẦY

NHẤT-LINH CẢI CHÍNH

TRONG «Tao đàn» số 1 (lớp mới) ông Nguyễn Tuân nhân nói về bệnh lao của ông Vũ trọng Phụng có trạnh lòng thương hại mấy nhà văn khác. Ông viết :

(Cam đoan vẽ hơi đúng sự thực)

« Nhân Phụng vừa nằm xuống, tôi lại tìm trong đầu xem trong bọn nhà văn trẻ, những người nào là cầm lòng được cái chết. Thế Lữ, Tchya, Lưu trọng Lư, Lan Khai, Đoàn phú Tứ, Thạch Lam, Nhất Linh, Khái Hưng đều là những người đủ tư cách để sớm lên đường lắm. Ngực người nào cũng lép như cái đồng hồ Oméga trông nghiêng ! Những người trẻ trang này có nằm xuống cũng đều nhẹ nhõm lắm đấy. Tôi không độc mồm nguyền rủa ai cả. Trái lại. Và buồn thương lắm ».

Trước hết mặc dầu năm mới, tôi không kiêng mồm kiêng miệng gì cả. Tôi cứ nói thẳng. Ông Nguyễn Tuân thương hại chúng tôi có đủ tư cách sớm lên đường, nói nôm na là sớm chết. Kể chết, thì tôi cũng như ông Nguyễn Tuân, cũng như ông Bùi Xuân Học (lát nữa các bạn sẽ hiểu tại sao tôi lấy ông Học làm thí dụ) và cũng như ông Ngô văn Phú (giám đốc một tờ báo hằng ngày đăng tin... chết), kể chết thì tôi có thể chết lúc nào không biết, có lẽ lát nữa sau khi viết xong câu này (viết đến đây tôi hơi run sợ).

Mà ông Nguyễn Tuân cũng có thể lập tức theo ngay tôi xuống âm phủ làm bạn đi đường. Nhưng tôi muốn ông sống lâu hơn tôi một ít để nghe tôi cải chính rằng ngực tôi không lép như đồng hồ Oméga, và lép như ông tưởng lầm. Tôi rất có đủ tư cách để vào học lớp sĩ quan mặc dầu tôi là một nhà văn. Tôi nói có đủ chứng cớ vì tôi đã đo người rất cẩn thận.

Ngực 88ph.30, cao 1 th.65, cân nặng 56c. vị chi

Indice Pignet :

165 — 88,30+56)=21,70.

(Indice Pignet từ 15 đến 30 là tốt).

Xin nói thêm là tay tôi đo vòng tròn ở trên được 28ph90, ở dưới 26ph, bắp đùi 47ph50, để ai có muốn đọ sức vóc với tôi thì thử đọ xem, và nhất là để cổ động cho môn thể dục vì năm kia tôi cũng gầy như ông Phụng, chỉ nhờ thể dục mấy tháng mà từ văn sĩ lên tới bực lực sĩ.

Tôi kể những con số ấy ra không phải là để cho thần Chết sợ, mà chỉ cốt cải chính câu của ông Nguyễn Tuân. Ông Nguyễn Tuân cũng nhận rằng tay ông khỏe, nhưng ông có thể chết lúc nào không biết. Vả lại gầy, béo không có liên lạc gì đến sự chết sớm muộn cả. Béo có khi là yếu : ông Bùi xuân Học, ông Vũ đình Chí rất béo nhưng không biết chừng vài hôm nữa có đăng tin buồn về hai ông trên báo của ông Phú, trước ông Tuân và tôi. Gầy có khi là khỏe : thí dụ như ông Đoàn phú Tứ, ông Khái Hưng. (Chắc các bạn lấy làm ngạc nhiên, nhưng ông Khái Hưng sáng nào cũng tập thể thao nên ít ra còn khỏe hơn ông Học) Và cả ông Tú Mỡ nữa. Chẳng thế mà Tú

NHẤT LINH CỬ HỌC

(Cam đoan vẽ không đúng sự thực)

Mỡ đã có câu tự vịnh :

Sừ ạ, tôi còm nhưng đá lắm
Vi trùng đục được cũng còn xơi !

Tôi chưa biết mặt ông Nguyễn Tuân, nhưng tôi đoán ông Tuân đã trông thấy mặt tôi rồi ; có lẽ ông thấy mặt tôi gầy nên ông đoán là người cũng gầy. Thế nghĩa là ông trông mặt mà đặt hình dong.

Mặt tôi tuy gầy như mặt phần nhiều các lực sĩ, nhưng người tôi không gầy và xin nhắc lại với ông Nguyễn Tuân rằng ngực tôi quả thật không lép như đồng hồ Oméga trông nghiêng.

Thế cho nên, ông buồn thương thì ông cứ việc buồn thương, nhưng ngực lép thì tôi nhất định không chịu là ngực lép.

Nhất Linh

Nhị Linh bàn rằng : Giá hai nhà văn cởi trần, đeo găng boxe lên võ đài nói chuyện thì câu chuyện sẽ mặn mà hơn, và thiết thực hơn. Nhân thế cho làng văn chúng tôi được ngắm cái ngực Oméga của một trong hai người, nếu có thử ngực Oméga.

CHUYỆN

Bò làm, ông Tiên chịu

CHẮC ai cũng đã được nếm cái thú nghe quảng cáo bằng máy truyền thanh. Thật là một cái thú ầm ỹ như cái thú nghe còi xe lửa, inh tai và rức óc. Những bài ca, những bài lý, những bài cải lương chen lẫn vào những lời quảng cáo dầu xoa, thuốc lậu, oang oang lên như muốn làm điếc tai cả người điếc.

Lối quảng cáo ấy vừa có một kết quả không ngờ ở Vinh. Chỉ điểm nhà thuốc «Ông Tiên» đương vặn máy truyền thanh, ý chừng để làm cho người hàng phố phát rức đầu phải đến mua dầu của nhà thuốc về xoa... Bỗng có một con bò kéo xe lại. Nó nghe tiếng máy kêu, rồi không biết nghĩ thế nào mà nó vội chồm lên chạy thục mạng. Hình như nó sợ và muốn trốn thứ âm nhạc to lớn ấy. Và nếu thế, thì đó hẳn là một con bò có tri khôn.

Con bò chạy và vô ý húc phải một người đứng trên vệ đường, ý chừng đương nghe âm nhạc của máy truyền thanh.

Ông Salois, cái người vô duyên ấy, bị thương nặng, phải nằm nhà thương điều trị.

Việc ra đến tòa. Các vị trạng sư tha hồ mà trổ tài hùng biện. Chỉ tiếc không có con bò thủ phạm ở đấy mà nghe. Vì nếu nó được nghe, được hiểu, chắc nó sung sướng lắm : không ai đổ lỗi cho nó cả. Nhà thuốc Ông Tiên thì đổ lỗi cho người giữ bò, người chủ bò nuôi phải con vật bất cẩn ; vậy người ấy phải đền tiền bồi thường cho

người bị húc ; chủ bò thì đổ tội cho chủ cái máy truyền thanh, nghĩa là nhà thuốc Ông Tiên, đã làm cho con bò khiếp đảm : tội nghiệp, con bò ngây thơ thế !

Tòa cho cái lý sau là phải, và vì thế, bắt nhà thuốc Ông Tiên phải bồi thường cho người bị nạn số tiền tám trăm đồng.

Tuy nhiên, hai bên nguyên bị cùng quên mất việc nại một chứng quan trọng : con bò. Đã đành rằng nó không biết nói, nhưng sao cứ đồ riệt cho nó là khiếp sợ tiếng máy truyền thanh ? Muốn biết chắc là như thế, thì ít ra cũng phải diễn lại tấn bi hài kịch kia : cho con bò nghe lại máy truyền thanh một lần nữa xem nó có nhảy chồm lên nữa hay không. Nhưng có lẽ các quan tòa sợ nó lại chạy đi tìm một người khác để húc chơi.

Hoàng Đạo

◆

Bản quyền tác giả

Ở trên tờ báo này, chúng tôi đã nhiều lần lên tiếng để bênh vực lợi quyền của các nhà văn. Đó là một lợi quyền chính đáng mà ở xứ này người ta không biết kính trọng, có lẽ một phần cũng bởi tại chính các nhà văn đã chểnh mảng ngay với quyền lợi của họ.

Đã có biết bao ban kịch hay hãng Radio cứ tự tiện đem diễn những bản kịch — hay phỏng theo một cách mập mờ — mà không trả tiền bản quyền, nhiều khi không cả xin phép trước tác giả nữa. Bao nhiêu nhà xuất bản đã lợi dụng những nỗi khó khăn của nhà văn để mua tác phẩm một giá hết sức rẻ.

Nhà xuất bản Tân-Việt ở Mỹ-tho (Nam kỳ), vừa mới in ra một quyển sách nhan đề là « Giở chồng báo cũ », trong đó « gồm có những cuộc tranh luận về văn chương, khoa học, triết học rất lý thú. Có bài về học thuyết và thơ tuyệt hay. Nhiều chuyện ngắn chọn lọc kỹ. Do các ngòi bút nổi danh khắp ba kỳ viết » .. v. v.

Đó là lời quảng cáo của nhà xuất bản. Nhưng bài in trong sách ấy đều trích ở các báo, và ở *Ngày Nay* nhiều nhất. Về phần các nhà văn khác có bài đăng thì chúng tôi không được biết, còn về phần Thế Lữ và Thạch Lam (bài « Nghệ-thuật đọc sách» đăng ở *Ngày Nay* do Thạch Lam dịch, chứ không phải Thế Lữ như nhà xuất bản kia đã tưởng lầm) hai nhà văn này

THẠCH-LAM

NGÀY MỚI

TIỂU-THUYẾT — Mỗi cuốn : Op.55

Có in riêng cho các bạn yêu sách đẹp 40 bản trên giấy thượng hạng, có chữ ký của tác-giả, giá từ 1p. đến 2p 50.

Lại mua ngay không hết.

CON CÁ THẦN

của : HOÀNG-ĐẠO

Cuốn thứ hai trong loại Sách Hồng. Giá 0p 10

XA GẦN

không hề nhận được thư của nhà xuất bản gửi đến xin phép đăng bài bao giờ cả.

Mà nhiều lẽ khiến cho tôi ngờ rằng đối với các nhà văn khác cũng thế. Nghĩa là Tân-Việt đã tự tiện trích những văn, thơ hay truyện ngắn của các nhà văn đăng trên báo, đem in ra thành một quyển sách. Thật là ngồi không hưởng cái công việc khó nhọc của người khác. Sự lợi dụng táo bạo và ngu muội ấy đủ đánh giá nhà xuất bản kia.

Nhưng không thể để cho những kẻ có tiền ở nhà xuất bản sách cứ theo đuổi cái việc lợi dụng ấy mãi

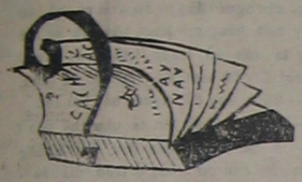

được. Các nhà văn cần phải giữ gìn quyền lợi chính đáng của mình; và hai nhà văn nói trên đây sẽ can thiệp để giữ quyền lợi đối với nhà xuất bản Tân Việt.

Nói thêm — Một tờ báo có thể trích đăng bài của một tờ báo khác được, (và phải chua tên tác giả bài và tên tờ báo mình trích đăng xuống dưới bài — một công việc mà nhiều tờ báo chẳng biết vô ý hay hữu ý đã quên !), trừ khi nào đã có lời « cấm trích đăng » thì không kể. Nhưng một nhà xuất bản sách không thể cứ trích đăng các bài văn mà không xin phép tác giả được.

T. S.

Sách đáng đọc (1)

SOMERSET Maugham và cái dấu hỏi mà nhiều người mình đã biết tiếng, và đã có đoản thiên dịch đăng ở *Ngày Nay*, vừa viết trên tờ báo phụ nữ « Good House keeping» một bài nói về những cuốn sách đáng đọc trong văn chương cổ kim Âu châu.

Bắt đầu, Maugham nói ngay rằng chỉ chọn những sách không buồn nản và có thể làm cho tâm hồn độc giả thêm phong phú.

Tất cả có bốn mươi tác phẩm của năm nước, năm nước thôi. Nước Anh giữ số nhiều nhất, có lẽ vì S. Maugham là người Anh : hai mươi tác phẩm của những nhà văn Shakespeare Swifft (*Gulliver*), Fielding, (*Tom Jones*), Sterne (*Tristam Shandy*), Boswell, Jonhson, Gibbon, Dickens, (*Danid copperfield*), Samuel Buttler (*The way of All Flesh*) (1) J Austen (*Mansfied park*), Hazlittt. Thackeray (*La foire aux Vanités*), G. Eliot (*Middle March*) Troliope, Meridith (*người ích kỷ*). Bennet (*truyện các gái già*), Wells (2 (*Mr. Polly*).

Kế đến nước Pháp : Mười ba tác phẩm, trong đó ta thấy không có « *Tư tưởng* » của Pascal, mà lại có « *Ba người ngự lâm pháo thủ* » của A. Dumas, và « *Adolphe* » của Constant. Thi sĩ thì không thấy một mống nào, « vì, theo lời Maugham, thơ chỉ có giá trị trong nguyên văn ». Đây, tên các nhà văn Pháp được chọn : Montaigne mà Maugham cho bất cứ đoạn văn nào đọc cũng không thấy chán. Mme La Fayette (*Princesse de Clèves*), l'Abbé Prévost (*Manon Lescault*), Voltaire (*Candide*), J.j. Rousseau (*Les confessions*), Balzac « tiểu thuyết gia trứ danh nhất từ xưa tới nay » (*Le père Goriot*), Standhal (*Le Rouge et le noir, La Chartreuse*), Flaubert (*Madame Bovary*), B. Constant, (*Adolphe*). A. Dumas. *Les trois mouquetaires*. Anatole France (*truyện ngắn*) và Proust (*A la recherche du temps perdu*).

Sau nước Pháp đến nước Nga với ba tác phẩm được chọn : « *Cha và con* » của Gogol, «*Chiến tranh và hòa bình*» của Tolstoi, « Gia đình Karamasoff » của Dostoïevski.

Sau cùng là nước Espagne với một quyển « (*Don quichotte*), và nước Đức với quyển *những năm tập sự* » của Wilhenn Meister.

Dù Maugham là nhà văn hiện thời nổi tiếng vào bực nhất, ta vẫn thấy sự lựa chọn của ông có riêng tính cách « Anh », đọc sách để khỏi buồn.

Có phải vì thế mà quyển Werther (tôi không nói Faust vội) của Geothe bị sa thải không ? Có lẽ cũng vì thế mà không thấy có tên Schiller, Heine.

Lại còn các tác giả Hy - Lạp, La-mã, và Ý-đại-lợi nữa ? Những nhà văn các nước trên này không làm cho tâm hồn độc giả phong phú thêm lên ? Điều đó rất đáng ngờ. Còn như bảo văn họ buồn nản thì thiết tưởng cũng chỉ đến buồn nản bằng nhiều trang trong tập « A la recherche du temps perdu » của Proust mà Maugham khuyên nên đọc là cùng.

Bàn chơi thế thôi, chứ S. Maugham có ý kiến riêng của ông cũng như mỗi người, chúng ta có thể có ý kiến riêng của chúng ta trong sự lựa chọn. Thí dụ trong sự lựa chọn tác phẩm nước nhà, biết đâu không có nhà văn khuyên nên đọc « Nữ huấn ca », « Phạm công cúc hoa », mà bỏ rơi « *Kiều* » và « Chinh phụ ngâm » ?

KHÁI HƯNG

1) Con đường của nhục dục.

2) Chỉ một nhà văn hiện còn sống này được kể.

nhà văn chuyên viết cho trẻ con cần phải yêu mến câu chuyện mình viết và kính trọng người độc giả ít tuổi của mình. Nếu cứ muốn giữ địa vị mình, giữ địa vị « người lớn » để dẫn trẻ đi tìm hiểu cuộc đời, để gây dựng trí xét đoán, làm nảy nở các tình cảm và trí tưởng tượng của trẻ, nhà văn đó ít khi được thành công.

Viết cho trẻ đọc, trước hết là đứng thay vào chỗ trẻ, là tự mình trẻ lại như trẻ con, tìm lại được cái trí tò mò tỷ mỷ, cái lý luận thẳng thắn, và nhất là cái độc lập tự do lạ lùng của trí não trẻ con.

Những nhà văn có viết cho trẻ đều là những nhà văn có giá trị : Perrault, Grimm, Swift, Daniel de Foe, Kipling, Stevenson, Anderson, v. v... Những tác phẩm của họ còn mãi đến bây giờ, và sẽ còn mãi mãi. Và, sự thần hiệu lạ lùng của nghệ thuật, những văn phẩm đó vừa thích cho trẻ con lại vừa thích cho người lớn.

◆

Một điều tôi phàn nàn, là trong văn chương ta hiện giờ, không có một tác phẩm nào của phái nữ lưu. Không có ai nâng ngòi bút đặt xuống của Thị Điểm, của Xuân Hương chăng ? Tuy hai người này đã có đấy để chứng tỏ rằng nữ lưu không phải là thiếu tài.

Phái nữ lưu gần đây hình như thiếu sức, thiếu hơi để viết xong một tác phẩm vững trãi. Đó đây, chỉ một vài tình cảm bé nhỏ, ẻ lệ, một vài sự bày tỏ rụt rè. Giọt lệ thu của bà Tương Phố chỉ là một giọt lệ con. Cuốn tiểu thuyết của bà Đoàn Tâm Đan (mà tôi xin lỗi, không nhớ tên) cũng chỉ là một cuốn sách bắt đầu. Những văn phẩm của các nữ sĩ khác cũng chỉ là một vài câu thơ khóc mây khóc gió mà thôi. Khiến cho mấy văn sĩ phải mượn tên đàn bà (để làm gì ?) xuất bản vài cuốn sách không có chút giá trị về tâm lý, cũng không có chút giá trị về văn chương.

Thật đáng tiếc, vì còn ai hiểu đàn bà hơn đàn bà ? Có ai thuật cho chúng ta biết cái đời hy sinh hèn mọn và yên lặng của các bà mẹ, bà vợ ngày xưa ? Nói cho chúng ta hay cái tâm sự kín đáo và uyển chuyển của các thiếu phụ bây giờ, và những ý nghĩ gì đã qua trên vầng trán phẳng của các thiếu nữ kiêu diễm và trang nhã mà hằng ngày chúng ta gặp cười nói ở ngoài đường ?

◆

« Những ý nghĩ của một người đàn bà » ! Tôi bằng lòng đánh đổi cả một đời người để được biết, vì tôi bắt đầu nghi ngờ những điều mà tôi đã tự tìm hiểu một mình.

Thạch Lam

THEO GIÒNG...

..«NẾU họ viết ít đi, ta sẽ thấy thích viết hơn », trong câu nói của André Gide có lẫn một ý vị hơi chua chát. Tôi có ý muốn nhắc lại lời nói đó lúc này. Chưa bao giờ sách xuất bản nhiều như lúc này, những tác phẩm thi nhau ra đời như bướm nở ngày mùa, như chuồn chuồn vỡ tổ. Đáng phàn nàn về sự nhiều chăng ? Không, văn chương nước ta còn cần nhiều hơn nữa, hằng nghìn hằng vạn quyển, để đủ bày những ngăn tủ sách gia đình. Không, điều đáng phàn nàn, là cái giá trị của những văn phẩm đó, viết ra một cách vội vàng, một cách cẩu thả, một cách khinh rẻ vô cùng.

Có lẽ, thời thế khiến người ta ham đọc sách, nhà xuất bản thấy lời muốn xuất bản thật nhiều, và nhà văn cũng vội vàng viết mau cho có tác phẩm, để được tiếng, được tiền. Những tác phẩm ra đời mỏng mảnh cả về phần hình thức lẫn tinh thần. Một trăm trang sách viết cho đầy không phải là công việc khó. Tìm một cái tên sách cho kêu, cho khiêu khích, cũng dễ dàng. Thế là đủ.

Một tác phẩm không hay, nghệ thuật kém, nhưng tác giả đã công phu, đã cố sức, đã tha thiết viết ra, chúng ta vẫn kính trọng. (Nhưng nếu đã đủ các điều kiện ấy, thì quyển sách thường hay). Sự kính trọng là điều thiếu nhất : kính trọng mình, kính trọng tác phẩm của mình, không đức tính ấy, không bao giờ có công cuộc giá trị và lâu bền.

◆

« Đó là thời kỳ thiếu não nhất, trong đó người ta thấy sự kém cỏi, sự bất tài in thành sách và vênh váo dưới sự che chở của những con buôn gặp thời... »

Lời nói của Lê Ta là một lời nói khe khắt, nhưng rất đúng.

◆

Người ta bắt đầu để ý đến sự đọc sách của các trẻ em. Đã lâu chúng ta phàn nàn về sự thiếu sách cho các con trẻ đọc, mà không ai làm gì để bồi đắp vào cái khuyết điểm ấy. Năm, tháng vẫn cứ để cho các con em đọc nhảm những tiểu thuyết Kiếm hiệp ba xu.

Tuy vậy, viết sách cho các trẻ con không phải là việc dễ. Người ta chớ tưởng nhầm là viết cho các trẻ con thì viết thế nào cũng được. Chúng ta chớ quên là trẻ con có lý luận và trí quan sát riêng của nó, nhiều khi sắc đáng và tinh tường hơn của người nhớn. Các trẻ con nhìn đời bằng con mắt mới, và trí xét đoán trong sáng chưa bị những tập quán làm mờ.

Hơn những nhà văn khác, các

Tin trong tuần lễ

Anh, Pháp, Đức chiến tranh. — Các mặt trận không có trận nào lớn, song quân Đức hoạt động hơn trước, tổ chức nhiều đội quân thám thính tuần tiễu, Trên mặt bể, nhiều tầu buôn của Anh và các nước trung lập bị đánh đắm, trái lại cũng nhiều tầu ngầm của Đức bị phá. Đức còn dọa mở một cuộc chiến tranh triệt để bằng tầu ngầm và máy bay đối với Anh và quyết liệt hơn đối với các tầu trung lập tới cửa bể Anh.

Tổng thống Roosevelt vừa phái thứ trưởng Welles sang công cán ở Âu-châu. Người ta đồn mục đích cuộc công cán là hòa giải cuộc xung đột ở Âu hay liên kết các nước trung lập để giữ cho chiến tranh khỏi lan rộng ra, song chính ông Welles còn giữ kín, nói đợi khi trở về Mỹ mới tuyên bố cuộc công cán.

Đức đã ký với Nga một bản hiệp ước thương mại, nhưng người ta nghi rằng hai nước đã ký hiệp ước binh bị.

◆

Nga-Phần chiến tranh — Thế thủ của Phần có phần núng. Quân Nga chiếm được nhiều đồn ải ở miền Carélie nhưng xem chừng không được lợi mấy nên chuyển quân sang mặt trận Summa để đánh thẳng vào chiến lũy Mannerheim.

Vua Thụy điển đã tuyên bố không giúp Phần-lan nữa, sợ có thể xung đột với các đại cường quốc, song đồng minh và nhiều nước khác ở Âu Mỹ vẫn sốt sắng giúp Phần.

◆

Trung-Nhật chiến tranh — Hai quân địch đánh nhau lớn ở khu Nam-Ninh và Tuy-viễn. Quân Tàu đã tiến đến ngoài thành Nam-ninh và rất thắng thế. Tại Tuy-Viễn quân Tàu cũng thắng lợi và lấy lại được nhiều nơi.

Hôm 1er Février máy bay Nhật ném bom xuống một đường hầm trên đường xe lửa Vân-nam ; người bị thiệt mạng, trong số đó có nhiều người Nam. Mới đây máy bay Nhật lại ném bom xuống đường xe lửa này, nhưng số thiệt hại không mấy.

◆

Hủy 13 vạn bạc hào giấy. — Mới đây kho bạc Hanoi đã hủy 13 vạn bạc toàn hào giấy rách nát quá không thể tiêu dùng được nữa. Những hào này của dân ở Hanoi đổi hay ở kho bạc các tỉnh gửi về.

Lớp Cao đẳng luyện binh bị đã khai giảng hôm 18-2 ở trong trại lính khố đỏ, đây là học về thực hành, còn về lý thuyết thì học ở trường Đại học. Cả thảy có 62 sinh viên theo học. Sau khi tốt nghiệp ở lớp này, nếu lại học thêm 4 tháng ở trường sĩ quan thì sinh viên có thể được đeo lon vào hạng dưới quan một và trên chánh quản (hạng aspirant). Có lon này thì được coi như đã tòng quân.

Chính phủ rất chú ý đến nghề đánh cá của ta nên nay mai sẽ phái một viên thú y đi điều tra về sự sinh hoạt của dân chài lưới ở 3 tỉnh Hà-đông, Hà-nam và Hưng-yên xem có quan hệ đến nền kinh tế như thế nào.

(*xem tiếp trang 15*)

— HỌA SĨ *tán vợ* — **Chao ôi ! cái mặt mợ đen, hàm răng mợ trắng đôi môi mợ đỏ, mợ ngoạm miếng bánh chưng xanh. Cái màu sắc tương đối, đẹp đẹp quá !**

LƯỢM LẶT

Người ta lấy được những gì trong một con cá voi ?

TRONG một con cá voi nặng 120 tấn, người ta lấy được : 56.590 cân thịt, 25 751 cân mỡ, 22 326 cân xương, 5.700 cân máu, 5.318 cân ruột, 3.158 cân lưỡi. Cả ngần ấy thứ có thể sản được 29 070 cân dầu.

●

Kết quả cuộc phong tỏa nước Đức về mặt biển

TRONG ba tháng đầu cuộc chiến tranh chừng 470.000 tấn hàng gửi cho Đức bị tịch thu. Nghĩa là phải có gần 450 chuyến xe lửa mỗi chuyến 50 toa để tải những hàng ấy. Những sản vật tịch thu là : thực phẩm, nguyên liệu dùng trong kỹ nghệ, dầu sáng, dầu hỏa, v. v...

●

Còi báo động trong thành phố Paris hành động ra sao ?

80 chiếc còi để báo động cho dân thành phố Paris chỉ do có một nhân viên nha cảnh sát chỉ huy ; khi tiếp được lệnh, viên ấy chỉ bấm một cái khuy để huy động hết thảy các còi.

●

Gà có thể đẻ một năm bao nhiêu trứng ?

KỶ lục về gà đẻ nhiều trứng trong một năm là 365 qua. Người đã chiếm kỷ lục ấy là một người có chân ở Hội trung-ương gia cầm Nhật.

●

Chiến hạm lớn nhất hoàn cầu là chiến hạm nào ?

ĐÓ là chiến hạm Hood của Anh đóng năm 1916 và trọng tải 41.700 tấn.

Số tầu ngầm Đức bị hại là bao nhiêu ?

KHI mở đầu cuộc chiến tranh, nước Đức có chừng 60 chiếc tầu ngầm và chừng mươi chiếc đương đóng. Nay Đức đã mất 30 chiếc, nghĩa là một nửa số tầu ngầm. Vì thế Đức cố tìm phương pháp giải quyết, song tránh sao cho khỏi đồng minh.

(*D. I.*)

●

Những thống chế hồi Âu chiến

KỂ từ năm 1871, chức thống chế không có nữa. Ngày 26 Décembre 1916, chức đó lại lập lên để tặng thống soái Joffre, người thắng trận Marne.

Người thứ hai được lĩnh chức thống chế ở Pháp là ông Foch, thống soái các đạo binh của đồng minh. Ông nhận gậy thống chế ngày 6 Aout 1918. Sau đến ông Pétain ngày 21 Novembre 1918, và năm 1921, những thống soái Fayolle, Franchet d'Espérey và Lyautey.

Hai thống soái được tặng phong thống chế sau khi chết là : ông Galliéni, chống giữ kinh thành Paris, ngày 21 Avril 1921 và ông Maunoury, ngày 29 Mars 1923.

●

Thuộc địa của Pháp dự phần những gì trong cuộc chiến tranh ngày nay ?

SỐ quân lính của các thuộc địa gửi giúp nước Pháp trong ba tháng đầu cuộc chiến tranh này đã quá cả số ấy trong cả cuộc Âu chiến 1914-1918. Ngoài ra các Pháp quốc bài ngoại đã gửi sang chánh quốc nhiều thợ thuyền bản xứ mà số ấy còn mỗi ngày một tăng lên mãi. Sau hết các thuộc địa còn giúp cho mẫu quốc rất nhiều sản vật quí cần thiết cho sự thịnh vượng của nền kinh tế chung là khác.

●

Nước Anh tiêu mỗi ngày bao nhiêu trong trận 1914-1918 ?

ĐỂ chi về bải, lục quân và các nhà máy, nước Anh tiêu 157 triệu quan mỗi ngày trong cuộc Âu-chiến trước kia. Phần lớn số tiền đó là lấy ở thuế ra : năm 1916, giá thuế tăng lên gấp năm thời bình. Còn các xứ tự trị của Anh thì giúp đỡ chính quốc rất nhiều, không quản tiếc gì. (*D. I.*)

●

Cái tên khó

MỘT người Mỹ sang chơi bên châu Âu, có nuôi một người đầy tớ. Khi đến một hàng cơm ở nước Áo, ông ta có dặn người đầy tớ đo phải ra chỗ bàn giấy nhà hàng mà khai tên hắn và tên ông ta vào sổ. Được ít lâu, ông ta hỏi người đầy tớ xem đã làm việc đó chưa.

— Thưa ông đã, người này trả lời.

— Vậy mi khai tên ta như thế nào ?

— À thưa ông, tên ông con không đọc nổi, con cứ trông ở trên cái va li của ông mà chép ra đó thôi.

— Nhưng tên ta có ở đó đâu. Vậy mi thử mang quyển sổ ghi tên của nhà hàng đến đây xem nào.

Sổ mang lại, người Mỹ thấy tên mình ghi như thế này : Ông *Bảo Đảm Toàn Da*.

●

Y phục xứng kỳ đức

MỘT thằng bé ăn mày đến mở cửa xe cho một bà đài các. Quần áo rách tơi tả, nó rét run cầm cập. Bà ta động lòng thương đưa nó vào một cửa hàng và mua cho nó đủ thứ : quần áo, mũ, giầy, v. v.

Hai hôm sau bà ta lại đến chỗ cũ thấy thằng bé ăn mày vẫn rách rưới như tổ địa, bèn hỏi :

— Tại sao mày lại không giữ những quần áo, mũ, giầy tao đã mua cho mày ?

— Thưa bà, thầy me con đã lấy cả những thứ đó đem bán rồi. Thầy con ăn mặc lịch sự quá, chẳng ai thí cho con gì nữa !

(*A. V.*)

Đ. h. Đ. *và* T. M. *dịch*

— Chúng nó biếu mấy chục cam chua quá

— Nó khéo lựa tính bà đấy chứ ! Vì thường thường bà có ngọt với ai đâu.

CHIẾN TRANH không dùng người

(Tiếp theo số trước)

Một thứ ngư lôi lạ lùng

MỘT điện tín tự Chicago có thuật rằng người Mỹ mới sáng chế ra được một thứ lôi-khí lạ đời : một trái « ngư lôi mà người ta có thể tự xa nhắm đích » được.

Trái ngư lôi ấy do ông Sangabria, một nhà chuyên môn về khoa viễn truyền ảnh đệ trình bộ chiến tranh; hình nó giống như một chiếc tầu bay đơn giản, có mang theo một « bộ mắt » làm bằng những ống kính để truyền ảnh đi xa, và một « bộ óc » bằng điện có thể nhận được hiệu lệnh bằng vô tuyến-điện-thoại (T. S. F.)

Không có một người nào ngồi trong chiếc máy kia ; nó tự phát động-cơ rồi bay thẳng sang bên địch Yên-lặng ngồi trong phòng thí nghiệm bay trên một chiếc tầu bay khác, người giữ việc điều khiển nhìn đăng trước mắt một chiếc màn bóng có in hình ảnh ngư lôi chẳng khác gì mình ngồi ngay trong quả ngư lôi ấy. Bằng những máy bấm, máy lái hay máy cắt-nhắc, người ấy có thể khiến viên đạn bay kia theo một phương hướng sở định, hoặc quay đi, hoặc đâm nhào xuống, rồi bay ngược lên, thả bom bay bắn súng liên thanh xuống như mưa, hoặc lại có thể đường đường xung-phong với chiếc tầu bay bên địch nữa !

Viên đạn bay lạ lùng ấy không phải là một câu truyện « phong thần », một tin vịt giời bể thường có trên mặt các tờ báo bên Mỹ. Nó chẳng qua chỉ căn cứ ở những việc sáng-chế đã hiện có, người ta chỉ căn liên-hợp lại thôi.

Những thành-kiến ấy, trước hết là chiếc « tầu bay không có phi công ». Những máy bay như vậy có đã lâu năm rồi, cầm lái do những phi-công bằng máy móc cả. Những tầu bay ấy đã bay từ Luân-Đôn sang La-Mã, mà khi cất mình lên và khi hạ xuống tuy có nhiều sự rất khó giải quyết, song kết quả cũng đã được rất mỹ mãn.

Việc sai khiến tầu bay ấy bằng vô tuyến điện cũng không phải là một việc mới mẻ gì Những làn sóng điện lan qua không gian không những chỉ mang được nhời nói hay bản đàn hát, nó lại còn có thể làm cử động được các cơ-khí. Những tầu bay điều khiển bằng vô-tuyến-điện các nước vẫn thường dùng về việc tập trận giả mà bắn đạn thực, cho khỏi thiệt mạng mất một phi công, vì trên tầu bay chẳng có phi công nào cả ! Một việc lạ lùng ; những tầu bay không phi công kia tinh xảo đã đến tột bực, đến nỗi một chiếc tầu bay kiểu ấy đã đánh đắm — cố nhiên là giả — được chiếc thiết giáp hạm Rodney trọng tải 34.000 tấn, tuy trên tầu người ta đã bắn hết các súng phòng không bằng đạn thực !

Còn về việc ngắm đích tự xa, có lẽ những nhà kỹ sư Mỹ hơi ngoa

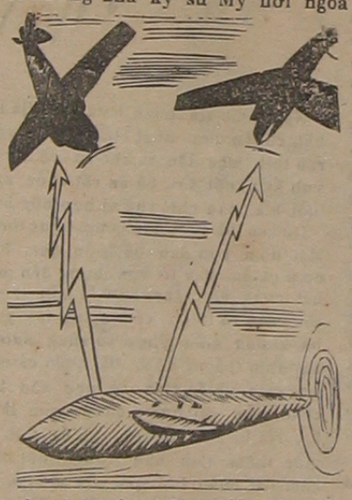

một chút về những việc còn dầy công tìm kiếm mới thể thực hiện được. Tuy ông Zowrkin với những nhà thí-nghiệm về môn ấy đã chế ra được bộ máy viễn truyền ảnh (iconoscope) khiến việc truyền hình đi xa bằng vô-tuyến-điện đã tiến được một bước dài Song ta có thể tự hỏi việc truyền hình kia có còn được mỹ mãn ở giữa không trung, xa những phòng thí nghiệm có đèn chiếu rực rỡ không.

Nếu việc sau này là một sự đã thành tựu, mà cái đó có thể lắm, thì quả ngư lôi ngắm xa kia là một sự thực... và một ngày kia nó có thể hiển nhiên bay lượn trên trời. Dẫu sao, cách ngăn ngừa nó cũng chẳng chậm trễ gì sẽ phát minh ra, khiến cái hiệu quả của món bửu-bối kia về việc lâm trận bay để nhiều loạn nhân tâm, phỏng có được là mấy.

(Ric et Rac)

P. Thúy và T. Miễn *dịch*

NGÀY NAY NÓI CHUYỆN

Đông Thanh. Tourchom, Annam. — Hiện nay tôi đang trù tính một cuộc đi vòng quanh Đông-pháp bằng xe đạp (Tour de l'Indochine en vélo) vậy trước khi lên đường tôi cần phải có giấy tờ gì ? Những giấy tờ ấy xin ở đâu ? Và cách thức xin ?

Đúng nhẽ ra thì không cần phải có giấy tờ gì khác cả ngoài một cái thẻ căn cước là thứ bắt buộc phải có để đi lại trong các xứ Nhưng trước khi đi, nên đến trình các nhà chức trách chỗ mình ở để phòng những điều trở ngại có thể có sau này, và có thể được sự giúp đỡ của các hội thể thao. Mỗi khi đến địa phận nào cũng nên đến trình các nhà chức trách ở địa phận ấy.

T.S V.P, Laos. — Người béo muốn làm cho bớt béo và cao người lên phải làm cách nào?

— Muốn bớt béo chỉ có cách là tập vận động theo lối Thụy-điển. Còn muốn cao phải tập theo những phương pháp riêng. Câu hỏi này đã trả lời nhiều lần, cô nên xem lại các số trước.

2) Khi mình biết mình có bệnh không thể chữa được, thì mình có nên kết liễu cuộc đời mình bất cứ bằng một cách gì, hay mình cứ để chữa, làm phiền lụy mọi người, mặc dầu mình biết chẳng có kết quả gì ?

— Một đạo đã nổi lên cuộc tranh luận giữa các y sĩ về việc có nên kết quả tính mệnh người mắc bệnh không chữa được hay cứ để họ đau khổ rồi cũng chết ? Cuộc tranh luận chưa kết liễu, xong xem ra phải cứ cố chữa vẫn chiếm phần đông. Vì dù sao, kết quả một đời người là một cái quyền không ai có, và sự hy vọng của người ta vẫn mạnh mẽ vô cùng. Đó là nói về phần người chữa. Còn về phần chính người có bệnh thì sự giải quyết lại khó hơn. Dù sao, ta có chắc đã mất hẳn hi vọng về sự chữa bệnh của ta không ? Biết đâu mai kia không khỏi ? Thiên nhiên có những sự huyền diệu bất ngờ, và lúc đó có phải là một cái tội đã tự hủy đời mình không? Những trường hợp mà sự tuyệt vọng đến cực điểm hiếm lắm.

Thanh. Huế. — Một người mẹ được hai con, đã khôn lớn. Sau khi mất, người chồng lấy một người vợ kế. Người này thường đối đãi với con chồng một cách tàn bạo và thường sui sục chồng để hành hạ hai đứa con ấy. Vậy hai người con ấy đối phó lại cách thế nào cho trong gia đình khỏi có sự hiềm khích nhau.

— Việc di ghẻ con chồng thường đem lại nhiều cái không hay trong gia đình Annam, và nhiều người con đã phải trải qua cái cảnh buồn ấy. Nhưng phần nhiều chỉ than thở phàn nàn mà không giải quyết được. Khi người con chồng còn nhỏ thì sự giải quyết còn khó, và lúc đó không có cách gì hơn là cam chịu, nhưng nếu con chồng đã khôn lớn thì việc giải quyết rất là dễ dàng. Người ta chỉ đau đớn hay băn khoăn khi nào có sự xung đột giữa mình và người mình vẫn yêu quý hay kính trọng mà thôi. Còn đối với người mình không đáng kính trọng, cũng không yêu quý, thì cứ việc coi như người xa cách hẳn, không chú ý đến nữa. Việc gì phải tranh dành sự yêu mến của người cha nếu cha đã bị mê hoặc vì vợ lẽ ? Về quyền lợi hình thức thì đã có pháp luật.

Đào-Liên, Hanoi. — Phần nhiều về mùa hè, những lúc ngủ chưa, hay bị bóng đè, trong tâm trí vẫn tỉnh muốn dậy lắm nhưng không cựa cậy được vì không mở mắt được, mà cũng không kêu được. Nhưng cứ động vào mình hoặc cố mãi cử động được một tí là tỉnh ngay. Nếu lại nằm xuống và nhắm mắt vào thì lại bị như cũ. Vậy nguyên do vì đâu và làm thế nào chữa được. (Lúc bị như thế không cứ nằm nghiêng về một bên nào).

— Bóng đè không cứ xảy ra buổi trưa mùa hè, mà cả những mùa khác. Nguyên nhân vì ăn no đi nằm ngay, dạ dầy căng nặng đè lên trên lá gan, nên sinh ra cái cảm giác tê liệt ấy. Đã biết nguyên cớ thì muốn tránh rất dễ : chớ ăn no quá và chớ đi ngủ ngay sau khi ăn. Ăn no quá dù không sinh bóng đè cũng có nhiều cái hại.

P. Am, Quảng-ngãi. — Tại sao giọng nói của một nước khác nhau từ từng tỉnh, từng xứ. Nếu bảo đó là một tập quán di truyền thì không đúng. Ví dụ : một đứa bé mới biết tập nói ở Huế mà trong nhà từ cha mẹ, ông bà cho đến người ở đều là người tỉnh khác, đứa trẻ ấy ít nô đùa với trẻ nhỏ chung quanh. Thế mà hẳn cứ nói giọng Huế một cách tinh tường như người Huế ? Vậy tại sao ? Có phải tự nước uống không ? Nếu phải, tại sao ?

— Giọng nói là do tập quán — không phải di truyền — và hoàn cảnh. Một đứa trẻ người Nam cho sang Pháp từ lúc còn nhỏ sẽ nói tiếng Pháp chứ không biết nói tiếng mẹ đẻ nữa. Nhưng có điều là đứa bé ấy có lẽ không thâu thái được hết tính cách của tiếng Pháp như nếu nó vẫn ở nước mà học tiếng nước nhà. Đó là do một khiếu riêng (aptitude), di truyền trong máu và trí khôn nó. Nhưng cái đó phải được hoàn cảnh thích hợp thì mới nảy nở đều độ được.

(Xem tiếp trang 18)

Các bạn làm việc công sở và tư sở nên chú ý

Xưa nay những hộp ruban đánh máy chữ, đã dùng rồi, đem vất đi thật là phí hoài quá. Từ nay xin các ngài dùng xong, cóp nhặt gửi lại bản hiệu xin giả tiền như sau này :

10 hộp có rouleau 0p 50
10 hộp cả rouleau và ruban 1p.00

Cần nhất ruban không sờn, rách thì mới có giá trị.

LIBRAIRIE GÉNÉRALE NAM-KY
17 Boulevard Francis-Garnier — HANOI
Téléphone : 882

Ngày xuân giáng bút

Cứ năm cũ qua, năm mới tới, thì dù người ta, bất cứ ai, ở vào địa vị nào, cũng muốn biết trước cái hoàn cảnh thay đổi trong xuốt một năm mới đó của mình

Theo thần pháp về khoa-học lấy số Tử-vi của Tàu, thì người ta tính những ngôi sao chiếu mệnh mỗi năm mà đoán ra được những việc huyền bí về tương lai của mọi người. Khoa học này hết thảy những nhà tri-thức cổ kim đều công nhận là rất đúng, vượt hẳn lên trên những khoa-học đó của nhiều nước khác.

Gặp dịp xuân này, chúng tôi muốn có một thứ quà đặc-biệt biếu các ngài khi giải trí, mà có thể coi đó là những nhời giáng bút tiên tri cho cả một đời mình hay trong một năm đó, nên chúng tôi xin :

Lấy biếu hẳn mỗi anh, chị em một la số Tử-vi

Lá số tử vi này sẽ lấy bằng chữ nho và giải đoán rõ ràng ra bằng quốc ngữ rồi đánh máy rút minh bạch. Trong đó sẽ đoán cặn kẽ cả tiền vận, hậu vận xuốt một đời mình, và nếu người nào muốn biết riêng một nguyện vọng gì của mình trong năm đó có đạt được không, thì sẽ được giải đoán rất tường tận.

Các ngài, ai muốn có lá tử vi qui hóa nói trên, mà lại do những cụ khoa cử lão thành đã từng lấy nhiều tử vi cho mọi người lấy giúp, thì nên kíp viết thư về và đính tuổi cùng ngày sinh tháng đẻ về cho nhà thuốc Thượng-Đức, 15 phố Nhà-Chung Hanoi *và có kèm mandat 2p.00 để mua một quyển C. C K. P. của nhà thuốc Thượng Đức xuất bản.*

Sách C.C K.P. có trên 1 nghìn bài thuốc chữa đủ các bệnh thông thường giản dị, giầy gần 200 trang, in bằng giấy bouffant hạng tốt. gặp ngày xuân này, ai mua một quyển, thì được lấy biếu 1 tập tử vi như nói trên.

Có một là Tử-vi để chỉ những phương châm cách hành động của mình — Có một quyển Cấp-Cứu Kỳ Phương để tránh khỏi những bệnh tật tai ách, mà hàng năm lại đỡ một số tiền lớn chi phí về thuốc thang, tài thực là hoàn toàn lợi ích trong sự sinh hoạt của người ta. Các anh, chị em còn đợi gì mà không viết thư về xin lấy biếu 1 lá Tử-vi, gửi mandat về mua 1 quyển C.C K.P.

CHÚ Ý.— Tiền cước gửi sách đi, các ngài phải chịu 0p.20, tiền giấy lấy Tử-vi biếu các ngài 1 tờ 0p.20, vậy là các ngài phải gửi mandat về 2p.40 tất cả.

Thư và mandat xin đề cho :
Nhà thuốc THƯỢNG-ĐỨC
15, phố Nhà Chung, Hanoi

NGƯỜI MẸ GIÀ

TRUYỆN NGẮN của PEARL BUCK — HUYỀN HÀ dịch

(*Giải thưởng Nobel 1938*)

NGƯỜI mẹ già ngồi bàn ăn với con trai, con dâu và các cháu nội. Mụ đầy tớ nhiều tuổi nhất bưng bữa cơm trưa lên. Người mẹ già ngồi yên khoanh tay trên đầu gối, đợi các món ăn, mà kỳ thực vẫn phải giấu bớt sự thèm thuồng. Bà nhìn kỹ từng món một, mỗi khi người ta đem đến. Có một món bà ưa nhất, nhưng nào dám khêu gợi nói ra, vì món ấy không làm riêng cho mình bà ăn ; vả lại con trai và con dâu đã nhiều phen tuyên-bố rằng chúng không thể nuốt được những món thôn-dã bà ưa thích ; chúng cho là quá thô-tục. Món ớt sào với đậu bày ở bàn, chẳng qua cũng là sự tình cờ.

Bà nhìn mà rỏ rãi. Bà đói lắm. Còn khoái lạc bằng thò đũa vào đĩa ớt, gắp thật nhiều cho vào bát cơm mà đầy tớ vừa đặt trước mặt : Nhưng « người ta » đã dạy bà phải rũ bỏ cái lạc thú ấy đi. Trong bốn năm sống với con trai và con dâu, bà học được nhiều điều lắm. Vì vậy bà mới cố dằn lòng đợi lúc dọn đủ các món ăn, lúc người vợ trẻ nói giọng đầy thương hại :

— Mẹ thích gì thì cứ ăn đi.

Nhưng lúc sắp bát đưa cho bà, thì con dâu nhắc cho bà lão biết rằng mỗi người đều có đôi đũa riêng, và cô ả chăm chú không để bà mẹ chồng vô ý thò đũa riêng vào đĩa ăn chung. Muốn bỏ được thói quen ấy, phải lâu lắm. Người mẹ già, vốn dòng dõi nhà nông, cho việc lấy đũa của mình gắp thức ăn là sự thường ; xưa nay bao nhiêu người gần gũ bà — trừ con cái mình ra — đã ai cho thế là ngang trái. Đôi vợ chồng trẻ ở ngoại quốc có lẽ đã chung đụng với toàn một lũ mọi rợ ghê tởm. Ngày hai vợ chồng về, chúng hét ầm lên khi thấy bà mẹ mút cẩn thận và nghiêm chỉnh đôi đũa cho sạch trơn trước khi gắp đồ ăn.

Người mẹ ngạc nhiên khi nghe thấy tiếng hét, tay ngừng cao đôi đũa trên miệng bát, sửng sốt hỏi : « Có gì thế ? » Bà nghĩ hay có cái gì lẫn trong món ăn : sợi tóc, mảnh giẻ hay que gỗ, những thứ mà đầu bếp tốt đến đâu cũng có thể sơ ý đánh rơi vào được. Nhưng con trai bà kêu :

— Mẹ lấy đũa khác, đừng dùng đũa của mẹ vào, vì nẹ đã nhấp lên miệng rồi.

Bà rất không bằng lòng, cãi lại :

— Anh cho là tôi mắc bệnh tật xấu xa gì, anh sợ tôi ư ?

Khi họ cố giảng để bà hiểu rằng có những vật nhỏ xíu, mắt không thể nom thấy được, vật ấy truyền bệnh từ người nọ sang người kia, thì bà thẳng ngay người lên, nói mãi :

— Tôi tưởng tôi làm gì có thứ ấy. Chả bao giờ thấy sâu bọ trong người.

Và khi họ trả lời : « Ấy nhưng mà nó bé quá không thể nom thấy được », thì bà nói to lên, với một vẻ đắc thắng :

— Mắt đã không thấy, sao lại biết là tôi có !

Bà tưởng đã ca khúc khải hoàn, nhưng con trai bà lại trang nghiêm, dõng dạc nói như thể cụ thân sinh ra bà :

— Đừng cãi nữa. Tôi không muốn trong nhà tôi có thói luộm thuộm ấy. Tôi không chịu được. »

Người mẹ già mích lòng lắm. Bà im bặt, chỉ ăn cơm nhạt chẳng buồn gắp rau thịt, mặc dầu bà khổ sở về sự hi sinh ấy ; xuốt đời, bà ăn rất khỏe, nay tuổi già, còn chi thú vị hơn bữa ăn ! — Dù sao, bà cũng đành chịu phục tòng. Một hôm con dâu bà hỗn quá. Bữa cơm chiều, đầy tớ vừa bưng đến một bát cháo dưa gang. Đó là một trong các món sở thích của người mẹ già ; bà không giấu được vẻ sung sướng khi nhìn thấy « nó ». Bà quên cả mọi sự, cầm chiếc thìa sứ vục vào bát cháo, nếm cái nước dùng ngon lành ấy, rồi bà cầm nguyên chiếc thìa để múc thêm. Con dâu đứng phắt dậy, cầm bát cháo hất qua cửa sổ ngỏ, ra ngoài vườn. Thế là hết món cháo ngon ngọt.

Người mẹ già phát hoảng, lắm bầm : « Tại sao .. tại sao thế hử ? » Bà kinh ngạc đến thành nói lắp. Con dâu cắn đôi môi mỏng dính, bình tĩnh nói : « Chúng tôi không thèm ăn thừa ».

Người mẹ già rồi nóng. Bà dám giận dữ ngay từ đầu, quyết lớn tiếng :

— Tôi chả định bỏ thuốc độc cho ai cả.

Lập tức con dâu chêm vào, ôn tồn hơn nhưng ác hơn :

— Bà không dùng cả đến bàn chải đánh răng.

Người mẹ chữa, ra vẻ lắm :

— Xuốt đời tôi, tôi xúc miệng, buổi sáng dậy và sau bữa ăn. Người ta dạy tôi thế nào thì tôi theo thế ấy. Thuở xưa các cụ cho thế là đủ rồi.

Con trai nói một giọng khinh bỉ :

— Tôi xin mẹ đừng nói chuyện ngày xửa ngày xưa, chúng tôi muốn thay bỏ lề-lối cũ. Để người-ngoại-quốc khỏi cho là mọi rợ và có lẽ kém cả thế nữa.

Người mẹ già không hiểu mấy-mươi những lời nói của con ; bà tưởng chừng y dùng những tiếng to tát thuộc lâu-lâu như trẻ con mà không hiểu chi hết. Bà cười ngay với giọng cười rầm-rộ của các bà nhà quê. Nhưng khi bà thấy con trai nghe giọng cười của mình với nét mặt nghiêm trang, nhẫn nại một cách lạnh nhạt khi bà thấy khách khứa kinh trong cô bà, chịu được có bà ở đấy chẳng qua là vì nể ông con, thì bà vụt lặng cười ngay. Giữa đám mặt nghiêm nghị, bụng dạ nào vui được.

Bà học ăn trong im lặng, học đợi bà nó mang món ăn cho. Lần này nó bà ăn hết bát cơm, đứng dậy, chẳng nói chẳng rằng, đi về phòng riêng mé bên kia. Nhưng đến trước cửa, đứng dừng lại. Bà hãy còn đói. Nhưng ngày sống ở đồng áng, bà quen ăn mỗi bữa ít nhất là ba bát cơm. Bà thấy lỗ, bụng rỗng không, vì ăn có mỗi bát. Ở nhà quê, xoàng ra người cũng dùng thứ bát xành to, men đen và trắng. Ở nhà con trai chỉ dọn thứ chén nhỏ thấy nhan nhản trong thành. Phải, bà chưa no dạ, mà khó dám ăn đủ bữa, sợ con trai để ý khinh khỉnh nói :

— Mẹ ăn uống như quân nhà quê. Tôi chưa hề thấy đàn bà tử tế ăn như vậy. Mẹ làm gì mà đói quá thế.

Hắn không sợ bà ăn uống tốn kém đâu ; không lẽ thế. Vả lại hắn làm ăn sư, mỗi tháng kiếm nhiều tiền hơn cha mẹ hắn làm ruộng kiếm ra trong một năm. Nhưng bà làm nhục hắn, chắc chắn vậy, vì mỗi khi có khách cơm, là người ta kiếm cớ đuổi bà phòng riêng. Ở đó, bà mới có thể hồ ăn.

Lần này ruột bà đói như cào. Bà quay lại, nhẹ nhàng trở gót qua lối hành lang ra cửa sau, bước qua sân lại phía nhà bếp. Bà vào đó, ngượng nghịu mỉm cười với lũ đầy tớ gái. Lấy bát xới đầy cơm ở nồi đã vơi nửa. Bà đến chiếc bàn trên để các món ăn thừa phần nô-bộc. Hãy còn một ít ớt, bà không dám đụng đến, sợ đầy tớ không bằng lòng. Đĩa rau cải cho đầy, bà gắp lấy một ít. Rồi bà quay ra không dám nhìn lũ tớ gái, cúm nớp sợ bị con trai hay con dâu bắt gặp. Bà biết bọn đầy tớ không ưa gì sau sẻ thức ăn cho bà. Nhưng chúng ra ý thương hại bà, toy có khinh bỉ, cũng ngơ đi, vào hùa với bà lão để chống lại với cô chủ khó tính.

Người mẹ già trở về phòng, se sẽ khép cửa, cài then. Rồi bà ngồi xuống để hưởng bữa ăn. Bà ăn tham lam, vét sạch không sót hột nào, đoạn đứng dậy rửa bát đũa trong chậu thau, sợ khó nhọc thêm cho đầy tớ.

Xong xuôi bà đến chiếc bàn trên có bày hàng những hộp bằng kim khí. Bà mở một hộp, lấy ra ít cơm nguội để dành hôm trước. Bà thong thả nhai. Bà thường cố sức vơ vét những thức ăn đem để dành trong hộp, phòng khi đói bụng. Ăn xong bà ngồi xuống, lấy mũi trâm bạc gài trên búi tóc xỉa răng.

Một lát bà đứng dậy mở cửa, tò mò ghé mắt ra ngoài, may ra có thấy đứa cháu nào. Bà sợ không dám lên tiếng gọi chúng, vì vợ của con trai bà không muốn con cái vào phòng bà chúng nó. Bà già có than phiền thì con dâu nói :

— Bà chả mở cửa sổ bao giờ. Thế không tốt. Bà cứ một mực bận những tấm áo cũ rách, sặc sụa mùi mốc. Buồng thì đầy lũ chuột nhắt đến kiếm món ăn thừa sức tích trong ấy.

Người mẹ già trả lời :

— Sống áo này của cụ tôi để lại đấy. Hãi còn tốt chán, chả nhẽ đem quăng vào sọt rác. Cái gì còn dùng được, không nên phí phạm, đồ ăn hay thức mặc cũng vậy. Bao giờ cô già như tôi, cô sẽ biết cái nghèo nó đến dửng-dưng, không thể lường được.

Người con dâu chỉ lạnh lẽo mỉm cười, vẫn gọi con như thường khi thấy chúng vì cớ này khác đi vào phòng bà. Riêng phần bà, có thói hay để ngỏ cửa. Muốn khuây khỏa bà vẫn rủ rê gọi hai con bé cháu. Chúng nó đáng yêu lắm cơ, mũm-mĩm và lại thơm tho nữa. Bà nội thật sung sướng mỗi khi chúi cái mũi dãn-deo vào cổ chúng mà cù. Hai đứa mang hạnh phúc đến cho bà, vì bà mến trẻ thơ... Xưa kia còn trẻ trung, mỗi khi cho ra đời một mụn con, bà hở dạ lắm, mặc dầu mình lâm phải anh chồng nghèo khó, đồ bát mồ hôi lấy miếng ăn cho cả gia đình. Bà bằng lòng có cả con gái nữa, chỉ trừ có một đứa mà bà cụ mẹ chồng bắt phải bỏ đi, giữa một năm trời làm đói kém. Quả vậy, năm đó mất mùa, ai ai cũng lo không đủ nuôi miệng. Nhiều người chết đói. Ai cũng nhìn rõ sự chết ở trước mắt.

Đến bây giờ, người mẹ già hãy còn mủi lòng tưởng đến mụn con gái mà bà chỉ nhìn qua mặt lúc mãn nguyệt khai hoa. Bà vẫn tính nó vào bốn đứa con mà trời phật đòi về.

Trong bọn ba đứa tớn lên, bà còn có mỗi người con trai này. Thằng cả chết bệnh tả, hồi tám năm trước, đương lúc trai tráng. Bà thì không gặp người con gái, hiện ở một làng xa nơi sinh-quán. Cũng không hòng gì được chàng rể nghèo nuôi nấng, nhất là bà nhạc đã có con trai dưới gối.

Vậy bà chỉ trông vào mống con gái, mà hai vợ chồng bà cho là hơn hết cả mọi đứa. Ngay từ thuở bé, nó tỏ khiếu thông minh, nhẫn-nại. Bố mẹ muốn con trở nên người thông thái. Ông bố dẫn con nhập học một trường ngoại quốc ở ngoài tỉnh gần nhất, cho ở đấy từ năm lên mười đến năm hai mươi. Ông không sợ như những ai ai rằng người ta sẽ dạy cho con một tôn giáo mới, ngoài khoa học. Tiền lưu trú rất ít, và một hai năm sau, vì chăm chỉ, chàng được miễn trả. Người ngoại quốc cấp cho chàng đủ thứ. Trước kia cậu bé còn về chơi nhà mỗi dịp Tết hay nghỉ hè. Độ vài năm sau chàng không muốn về nữa, nghiễm nhiên là một trang sinh viên không màng tưởng đến nếp trại nhà quê xây bằng đất. Người ngoại quốc khuyên chàng nên đi học thêm ở các nước khác cho thành tài. Họ cấp cho chàng một món tiền chi dụng, nhưng số lương đó không đủ. Người mẹ nhớ lại cái ngày mà con trai đột nhiên trở về, giữa lúc hai vợ chồng minh đang cấy lúa trong thửa ruộng ngập nước.

Hắn nói :

— Mẹ ơi, con sắp đi xa. Người ta cho con một phần tiền chi phí ; con về xin cha mẹ cho thêm, càng nhiều càng hay. Mai sau già cả đã có con phụng dưỡng, con không dám phàn nàn đâu.

Mới đầu hai vợ chồng cho là một ý nghĩ điên cuồng. Rồi họ đi hỏi chuyện người nọ người kia, thì nhiều kẻ bảo rằng :

-- Hình như các người đi du học trở về nước với bao nhiêu học vấn, mỗi tháng biết cơ man nào là tiền. Ông bà để cho cậu ấy đi, thì mai sau không cần phải làm lụng khổ sở, đã có con đấy.

Hai ông bà nghe theo, cho phép con đi. Vả lại ngày ấy họ còn người con cả rất tốt, đứng chủ một hiệu con ở tỉnh-lân cận, hắn và vợ kiếm cũng được khá. Hai ông, bà không dám hỏi vợ cho người con thứ, vì chàng tỏ vẻ cao kỳ và rất mực cương quyết với cái học lực của mình, mà hai ông bà thì biết thân ngu dốt chẳng đương đầu với con được, không thể đối đáp lại nhời nhẽ văn hoa của con.

Chàng kết hôn theo lối mới, không xin phép hai thân. Lấy vợ từ khi còn ở ngoại quốc. Nàng đã đành là người Trung Hoa, nhưng cái con người xanh xao và chi ly từng tí ấy có thể là người khác giống Mà mới kiểu cách làm sao ! những là giải chăn len trên sàn nhà ư, treo vải ở cửa sổ ư, tấm hai đứa trẻ từ đầu đến chân ư, ngày nào cũng thế, làm như cháu quý của bà bần thỉu đến đâu ấy !

Hai năm trước khi con về, ông chồng già và tốt của bà tạ thế. Đó là một người vui tính và khỏe mạnh, thế mà bỗng nhiên chết giữa một mùa đông giá lạnh. Ông đau ngực và sốt, mất trước khi bà đi mời ông lang, vì bà tưởng ông sẽ qua khỏi, và bà sợ tốn tiền. Ông nằm đó, bà phải lo cỗ hậu sự và ma chay. Bà cực chẳng đã phải bán một phần ruộng nương đi, vì cả hai vợ chồng vẫn ăn nhịn để dành gửi tiền bạc cho con trai.

Bấy giờ bà trơ trọi một mình, không thể cấy bón được tất cả ruộng vườn. Bà phải bán lại một phần lớn, ông già mới có thể yên nghỉ trong cái quan tài chắc chắn. Bà rất bằng lòng đã sắm cho ông một chiếc áo dài lam còn mới tinh để khâm liệm, đẹp hơn tất cả các áo ông mặc lúc sinh thời.

Cũng thu năm ấy, đến lượt người con cả mất ; hắn không có con, nên vợ hắn về ở với cha mẹ. Thành thử người mẹ già chỉ còn có một trai ở góc biển chân trời. Bà chỉ còn có mỗi người con ấy, nên bà bán hết tất cả ruộng đất, lúc con bà hỏi tiền. Bà đưa món tiền cho một người ngoại quốc nhờ giao lại cho con. Một hôm bà lão láng giềng bảo bà :

— Bà không nên bán cả, kẻo mai sau không còn gì để lại cho con, nó khinh.

Nhưng bà không sợ, đáp rằng :

— Thằng ấy tốt, của của tôi là để cho nó, trước sau cũng vậy, nó cần, cứ việc lấy. Còn tôi, tôi chẳng sợ gì. Nó hứa sẽ phụng dưỡng tôi mà không dám phàn nàn. Tôi chắc rằng nó sẽ dành riêng cho tôi một chỗ trong cửa trong nhà.

Bà vừa cười vừa nói thế, vì tin chắc ở lòng dạ con trai.

Đến ngày nay bà thở dài khi nghĩ tới câu nói ấy. Mà thật thì bà vẫn ở trong nhà con trai, một tòa nhà đẹp đẽ. Khách khứa đều choáng mắt trước cái kỳ công theo kiến trúc ngoại quốc ấy. Bên trên tầng này có một từng nữa, lên xuống có thang gác. Nhưng họ để riêng cho bà cái phòng ở từng dưới, bảo rằng bà không biết trèo thang, mà có lên đến nơi, phải cõng đặt bà xuống. Khi họ muốn bỏ lở bà đi cho thoát, thì họ bồng bế con lên gác, để bà một mình. Phải, bà biết họ lắm ! Họ cho bà già lẫn biết gì, nhưng bà nhìn thấu lắm.

Chợt hai đứa trẻ — mắt mở và hồng hào sau giấc ngủ — đi vào trong phòng bên kia lối hành lang, trước cửa buồng của bà để ngỏ. Bà thấy chúng ngồi, lấy đồ chơi ra nghịch. Hai đứa ấy là con gái. Khi sinh hạ đứa thứ hai, người mẹ già nói to bảo con trai :

— Con bé này đáng nhẽ là trai mới phải !

Nhưng người con đáp ngay :

— Chúng tôi bây giờ khác. Thời buổi này, trai hay gái cũng như nhau.

Người mẹ già cười thầm, coi khinh cái tư tưởng ấy. Nếu ai cũng đẻ con gái cả, thì lấy ai làm cha trong thế hệ sau này ? Họ ngu lắm ! Ở đời cần phải có lẽ âm dương.

Bà quay lại, thấy đứa út nhìn bà. Bà mỉm cười lại. Sao chúng nó dễ yêu thế ! Bà thích đứa bé nhất. Bà bồng thèm bế cái thân thể mũm mĩm ấy trong lòng. Thế nào bà cũng phải dúi cái mặt già của mình dưới cằm con bé, vào chỗ nếp da êm dịu ấy mới được. Bà tắc lưỡi thật khẽ. Đứa trẻ ngại ngùng nhìn. Người mẹ già nảy ra một ý nghĩ. Bà đứng dậy mở một hộp kim khí lấy ra chiếc bánh ngọt hạt dẻ, mà bà để đấy từ mười hôm trước. Có một lần mốc phủ, bà lấy tay lau, rồi chẳng nói chẳng rằng đưa ra cho đứa bé.

Nó nhìn bà. Nó mới chập chững biết đi. Nó khó nhọc đứng dậy, tập tễnh bước đến, giơ tay lại phía chiếc bánh. Bà nội ôm lấy đứa bé, cho quà, nó ăn ra dáng lắm. Rồi bà đóng cửa, ngồi lên giường mà ôm ghì đứa trẻ êm dịu, cái mặt răn reo dúi vào cái cổ nong nóng. Ồ ! các cháu... các cháu..

Nhưng họ đã dạy cho lũ trẻ ghét bà. Đứa nhớn đứng một mình, chạy đi mách mẹ. Cửa bỗng mở, người thiếu phụ xông xáo vào, nói nhẹ nhàng, nhẹ nhàng một cách giá lạnh và bất đắc dĩ :

— Cám ơn mẹ. Nhưng đến giờ con tôi phải ra vườn.

Rồi nhìn thấy mảnh bánh vụn trên đôi môi đỏ thắm của nó, cô ả nói lớn, quên cả nhẹ nhàng :

— Bà cho nó ăn gì thế ?

Bà lão mạnh bạo trả lời, vả ăn chiếc bánh ngọt nào đã làm sao :

(*Xem tiếp trang 18*)

Của Long, Nha trang

Khéo xử

VỢ. — *Ai lại hai vợ chồng mình cứ cãi nhau hoài, ở ngoài người ta có cười cho không.*

CHỒNG. — *Ừ, nếu vậy đôi ta nên nhân nhượng nhau một tí là xong : hễ khi nào ý mợ giống ý tôi, thì tôi theo ý mợ, còn khi nào mà ý mợ khác ý tôi thì mợ theo ý tôi.*

◆

Thất ngôn

— *Một bài thơ thất ngôn là gì nhỉ?*

— *Một bài thơ thất ngôn là một bài thơ mất lời, nghĩa là một bài thơ câm, làm và đọc do một thi sĩ câm.*

◆

Của B. H. Minh

Giỏi

— *Hôm qua tôi đánh với thằng B. vô địch Đông dương về hạng nặng, nó thua liểng siểng.*

— *Lạ thật ! tôi tin sao được !*

— *Ừ mà lạ thật ! hễ nó cửa vạn thì tôi cửa sừng, nó mười sừng, tôi lại mười cụ, thế thì anh tính gì mà nó không thua.*

◆

Một câu trả lời

Một chàng ở tỉnh đi xe đạp ở vùng quê lạc đường gặp một ông lý liền hỏi sách mé :

— *Này bác nhiêu, đường về tỉnh đi lối nào, hả ?*

Ông lý nhũn nhặn — Sao ông lại biết tôi là bác nhiêu?

— *Tôi đoán.*

— *Thế thì ông đoán lấy đường mà đi.*

◆

Của N. Tâm

Tại me

MẸ. — *Hộp kẹo tao để trên bàn đâu rồi, tý ?*

TÝ. — *Me bảo là thuốc đau bụng, con đau bụng quá nên con ăn hết cả rồi. Ăn xong khỏi ngay.*

◆

Của Nghĩa, Puom-pênh

Mèo dấy

Lý Toet đang ngủ say bỗng nghe « xầm » một tiếng, cụ ngồi nhổm dậy gọi Toe bảo :

— *Mày lấy đèn xem mèo hay kẻ trộm vừa làm đổ đồ thế.*

Kẻ trộm, nấp dưới giường — Cụ ơi gần tôm, mèo đấy chứ không phải kẻ trộm đâu !

◆

Đứa nào ?

— *Cậu có biết đứa nào nói xấu tôi không ?*

— Tao chỉ muốn giống như một con cá.

— Mày điên à ??

— . . . Để khi nào tao làm bài sai thầy giáo khỏi nhiếc : đồ ngu như con bò !!

— *Biết lắm chứ.*

— *Thế cậu còn đợi gì mà chưa cho nó ăn ít quả đấm.*

— *Chịu thôi ! Nhỡ « nó » giận « nó » không chia gia tài cho thì khốn.*

— ???

— *Vì chính ông nhạc tôi nói xấu mợ.*

◆

Của P. Ngoan

Trong giờ địa dư

THẦY GIÁO — *Thước, trong biển hồ ở Cao-mên có thứ gì nhiều nhất ?*

THƯỚC, luống cuống. — *Bầm... bầm...*

THẦY GIÁO (cáu). — *Có gì, nói mau.*

THƯỚC, nói lanh. — *Bầm, có nước nhiều nhất ạ.*

◆

Giảng nghĩa

THẦY GIÁO. — *Anh cắt nghĩa chữ « công voa » (convoi).*

TRÒ. — *« Công voa » là tiếng gọi con voi của người tây.*

◆

Quen mồm

Một anh kép hát tuồng bị kiện, trước vành móng ngựa. đến lượt anh ta cãi, quen mồm như đang đóng trò, anh ta ca luôn một bài : « Cha chả, quân này léo, dám sảo ngôn.. »

◆

Tính dễ dãi

— *Đồ khỉ, làm nhớp cả vỏ của tao*

— *Chỉ tại mày nhiều chuyện. Bữa trước tao làm nhớp cả một chồng vỏ của tao mà tao không nói gì cả thì sao !*

◆

Của L. T. T.

Lời con trẻ

ANH (7 tuổi) — *Bố em sao khi thằng chết người ta lại cột hai ngón chân cái của thằng lại rồi mới bỏ vô sáng.*

EM (5 tuổi). — *Buộc lại thế cho thằng khỏi ngồi dậy chạy.*

NỤ CƯỜI CÓ DUYÊN CỦA NGƯỜI ANH

Nhà văn sĩ nổi danh cùng với vợ đến dự một cuộc hội họp. Một người bạn đến cạnh văn sĩ, nói bằng một giọng khen ngợi :

— *Chị ấy thật là người đàn bà đẹp nhất trong buổi họp này. Và cái áo chị ấy mặc thật là cả một bài thơ !*

Nhà văn sĩ gật đầu một cách buồn rầu, và trả lời :

— *Không phải là một bài thơ đâu, đấy là sáu mươi bài thơ, bảy cái truyện ngắn và một cái truyện dài*

◆

Bảy nói với bạn : « Tám vừa cho tôi một vố đau. Anh có biết hắn làm gì không ?

— *Không, hắn làm gì?*

— *Thế này nhé. Hắn đánh lừa bán cho tôi một miếng đất ngập đến hai thước nước. Tôi bèn tìm đến hắn để đòi tiền lại...*

— *Có đòi được không ?*

— *Đòi được chán ! Hắn lại bán cho tôi thêm một cái thuyền nữa !*

◆

Một người đi lấy quảng cáo cho báo đến mời ông chủ một hiệu tạp hóa ở tỉnh nhỏ. Ông này nói : « Tôi không cần quảng cáo. Hiệu tôi mở hơn ba trăm năm nay rồi mà chẳng cần quảng-cáo bao giờ cả ».

Ông sắp quay đi, người lấy quảng cáo giữ lại và chỉ tay hỏi :

— *Xin lỗi ông, cái nhà gì ở trên đỉnh đồi kia nhỉ ?*

— *À, đấy là cái nhà thờ tỉnh này.*

— *Có cổ không hở ông ?*

— *Cổ lắm ; hơn ba trăm năm rồi.*

— *Ấy thế mà ông xem ngày nào họ cũng đánh chuông !*

◆

Một hãng sản xuất mở một cuộc phi của rao hàng cho hai thứ sản thẩm của hãng là nước hoa với xà phòng. Câu dự thi gửi đến nhiều lắm, để đầy cả trên bàn. Trân trọng, ông chủ hàng rút một tờ ra xem, và đọc to cho hội đồng giám khảo nghe. Câu ấy như thế này :

— *Nếu các ông không dùng xà phòng của chúng tôi thì, trời ơi ! các ông hãy dùng nước hoa của chúng tôi vậy !*

◆

Ý kiến của vợ

Hai giờ đêm. Nhà văn sĩ đã có dáng mỏi mệt. Luôn trong mười bốn giờ đồng hồ, nhà văn đã cặm cụi viết tiểu thuyết. Vợ giục :

—Cậu có đi ngủ không ? Khuya rồi.

— Không, văn sĩ đáp, tôi đã khiến nàng mắc cạm thằng tướng cướp, bây giờ còn phải nghĩ cách cứu nàng ra khỏi mới được.

« Nàng » đã bao nhiêu tuổi ? người vợ hỏi.

— Hai mươi tuổi.

Vợ hết :

— Thế thì tắt đèn đi ngủ thôi ! Nó đã nhớn rồi, mặc xác nó lo liệu lấy.

(The humorist)

Thanh Lam *lược dịch*

Bé cái

CÂU TRUYỆN ĐẦU NĂM

Có một cậu con nhà trưởng g ả,
Bước khoa danh mới đậu nửa tú tài.
Bà cụ bô muốn thả ra đời
Làm « quan phán » kẻo ra người nhăng nhít.
Nhưng khốn nỗi ruồi nhiều mật ít,
Thi làm sao ? mà đỗ thiệt khó khăn !
Vậy cho nên, muốn nhẹ bước thanh vân,
Phải tìm lấy được quí nhân phù trợ.
Cụ bô cũng khéo đường soay sở,
Tìm được quí nhân : một bà vợ quan tham.
Có thế lực riêng, cất nhắc nổi anh chàng
Lên chức phán, để đi làm lấy tiếng.
Cậu phán trẻ ra chiều vinh hiển
Cụ bô già cũng sĩ diện, mừng vui.
Đi đâu cũng khoe : thằng cả nhà tôi
Đỗ ký lục khoa mới rồi đầu sổ !
Ơn nhà nước vừa cho ký bổ
Tại văn phòng một sở nhất Đông Dương !

●

Thế rồi... năm mới mới sang,
Quan phán mới, vẻ vang, sung sướng,
Quần áo bốp, ngự xe nhà ngất ngưởng,
Tầm vào tầm rênh như ông tướng nghênh ngang.
Đi thăm bà con, bạn hữu, họ hàng,
Để hưởng câu chúc thăng quan, tiến chức.
Trời sẩm tối, anh chàng mới sực
Nhớ ra rằng còn sót bậc ân nhân,
Phải lại thăm để tỏ tấm tình thân
Và mừng tuổi ân cần cho phải đạo
Ông Xanh khéo... phụ lòng người thảo,
Khiến bà tham lại vừa dạo chơi xuân.
Cậu phán tôi đành phải tần ngần
Để danh thiếp với muôn phần ân hận.
Bà tham, lúc trở về, tần mần,
Đọc thiếp danh và bỗng... ngẩn người ra.
Vì một bên có tám giòng thơ,
Xem lời lẽ như ỡm-ờ ong bướm.
Thơ rằng :
Tấm yêu lòng hỏi đã đành.
Cao xanh biết có tán thành mộng xưa ?
Duyên sao duyên khéo ỡm ờ !
Lòng ai đã rõ cho chưa bởi lòng ?

●

Nghĩ éo le thay cái sự đời !

TRƯỚC KHI BUÔN :
CHEMISETTE — MAILLOT DE BAIN — SLIP
MAILLOT CYCLISTE VÀ FOOTBALL
MI BAS SPORT — PULL'OVER — SANDALE
BLOUSON — COMBINAISON
Các ngài nên viết thư về lấy giá :
HÃNG DỆT
PHUC-LAI
87 — ROUTE DE HUÉ — HANOI ; Télép. : TRI
Chuyên sáng-chế các kiểu

Ngày Nay
Tòa-soạn và Trị-sự :
80, Grand Bouddha, Hanoi
Tél. 874
Giá báo mỗi số 0$12
Một năm : 4p.60
6 tháng : 2p.40
Ngoại quốc và các công sở 10$. 1 năm
Mandat và thư xin gửi cho :
M. LE DIRECTEUR DE LA REVUE NGÀY NAY, HANOI

nhầm

ĐẦU ĂM CỦA TÚ-MỠ

Khách tình có thấu nỗi lòng tôi ?
Yêu ai, ai nếu yêu mình nhỉ.
Chỉ dám xin bạn một nụ cười...

●

Đọc thơ xong, bà tham giận tái người
Bên mép nhếch một nụ cười chế nhạo.
Đang bảo đạ : « con nhà ranh tào bạo,
Đối với ta lại dám ngạo chơi trêo !
Đang dê non đã sớm ngứa nghề yêu,
Ta sẽ trị cho một liều tầy nhẹ !
Bà ngồi nghĩ rồi thảo bức thư đáp lễ
Gửi đến tay bà cụ mẹ anh chàng

Thơ rằng :

« Thưa cụ chị,
« Năm mới, tôi kính gửi vài bằng,
« Cảm ơn chị đã sai cậu em sang chúc tết.
« Cậu em đề lại tờ danh thiếp,
« Với tâm giòng thơ, tôi chẳng biết ý tình chi,
« Vậy xin gửi về cụ chị thử suy ..
« Và nhân tiện có mấy vần thơ họa lại :
« Kẻo rồng mấy vần thơ năm mới
« Để cậu em thẩm tủi sao đành ! »

Thơ họa rằng :

« Xem tên với chức danh đành,
« Chính người ta đã tác thành năm xưa.
« Cớ sao có chuyện ỡm ờ,
« Bỏi lòng ăn ở xứng chưa hỡi lòng ?

●

« Tôi vẫn mong em nhập cuộc đời,
« Công danh hiển đạt bả lòng tôi
« Cớ sao em đến chào tôi Tết,
« Để lại cho tôi chuyện nực cười ! »

●

Đọc thư xong, bà cụ chị ngẩn người,
Gọi con, hỏi đầu đuôi câu chuyện.
Thì... cậu phân lặng người như chết đứng,
Vừa e lo, vừa hồ thẹn âm thầm.
Ngẩ ngũ ra, chỉ vì lúc tối tăm,
Khi chuếnh choáng, cậu đưa nhầm cái thiếp.
Thơ cậu định nhẵn người tình vừa quen biết,
Rơi lọt vào tay đanh thép của... âu nhân,
Mới thành câu chuyện phân vân...

Tú Mỡ

E BAIN-SLIP
FOOBAL—
VER-CINDAIL
N AISIN...
ấy giá :
LA
TRICOLAI — HANOI
êu tinh-nhã.

AN-THÁI
Grand fabrique de
Pousse-Pousse
Gặp khi gió kép mưa đơn,
Dùng xe AN-THÁI chẳng cơn cớ gì
◆
Có bán đủ cả : Vải, Săm, Lốp
và đồ phụ-tùng xe-tay
N° 2, Rue Nguyễn Trọng-Hiệp
Hanoi

TÂY DU

Truyện vui của Khái-Hưng

XIN nói ngay (1) rằng hai chữ « Tây du » đây không có nghĩa sang Tây-trúc lấy kinh cũng không có nghĩa sang du lịch bên Pháp quốc. Độc giả sẽ thấy đó là hai chữ chẳng có nghĩa gì. Hoặc giả ai muốn gán cho chúng nó một nghĩa xa xôi, bóng bảy, bay bướm gì thì cứ gán, nhưng đó lại là chuyện khác.

◆

Ngày... nay có một phú ông — không hiểu sao cứ nói đến « phú ông » là tôi nghĩ ngay ra một ông trưởng giả thời xưa. Và sao tôi thấy ông ta đẹp thế. Cố nhiên không phải người ông ta đẹp, nhưng cái « cá nhân cách » (tôi tạm dịch chữ personnalité) của ông ta thì rất nhiều thi vị, nghĩa là rất đẹp. Là phú ông tức là một người ngông, có khi hơi ngốc nữa nhưng chẳng sao, vì cái ngông và cả cái ngốc ấy đẹp lắm. Còn gì đẹp bằng cái cử chỉ đem ba bò chín trâu đổi lấy một cái quạt mo.

Thằng Bờm có cái quạt mo,
Phú ông đòi đổi ba bò chín trâu;
Bờm rằng Bờm chẳng lấy trâu,
Phú ông xin đổi ao sâu cá mè ;
Bờm rằng Bờm chẳng lấy mè,
Phú ông xin đổi một bè gỗ lim...

Xét cho kỹ thì phú ông vị tất đã ngốc. Lúc trời nóng bức không có cái quạt mo thì thiếu, mà có ba bò chín trâu thì thừa. Đem cái thừa đổi lấy cái thiếu thực đã khôn ngoan lắm vậy (2).

Phú ông của tôi cũng muốn mát. Nhưng không đem ba bò chín trâu đổi lấy một cái quạt mo của thằng Bờm. Vì ở thời buổi văn minh, phú ông phải văn minh. Cả thằng Bờm cũng thế.

Vậy phú ông trong chuyện này chỉ bỏ ra nhiều tiền, thực nhiều tiền mà đổi lấy một khu đất rộng ở một làng sát một tỉnh lị nhỏ kia. Rồi ở đấy, phú ông dựng một tòa nhà nghỉ mát ngụy nga, lộng lẫy, nửa theo kiểu các đình thự xưa, nửa theo kiểu các nhà Âu Mỹ : một lối kiến trúc bát nhào, đầy những rồng, phượng đi liền với những « lon » các quan binh ; tóm lại, một lối kiến trúc « phú ông ».

Quanh biệt thự, phú ông vẫn tường kín mít chỉ chừa ra một chỗ để xây cổng, một cái cổng đồ xộ vừa rộng, vừa cao, vừa dầy. Một cái khung gắn nhan nhản những tượng sứ mà phú ông khoe đã gửi mua tận bên Tàu, lồng lấy hai chữ « Đông Bích » bằng sứ men xanh thực to, nét viết già giặn hình như cũng do một tay bút thiếp chứ danh trung hoa đã thảo ra. Sau hết, hai cánh cổng bằng sắt vẽn theo lối Louis thập tứ, mà người ta thấy trong ảnh lâu đài Versailles.

Một hôm một người qua đó, đứng lại mủm mỉm ngắm nghía cái công trình kiến trúc lố lăng ấy. Giá trong truyện cổ tích thì thế nào đó cũng là một anh đồ nho. Nhưng ngày nay làm gì còn có đồ nho. Vậy tạm cho người ấy là một văn sĩ, một văn sĩ hơi giàu — giàu tiền chứ không phải có một tâm hồn giàu — Kể đó cũng là một sự hiếm và huyền hoặc, nhưng trong truyện vui của tôi, văn sĩ cần phải giàu, nếu không câu chuyện sẽ không có kết cục. Ngay phía trước cái cổng vĩ đại của phú ông có một miếng đất bỏ hoang, rộng chỉ chừng một trăm thước vuông.

Trong óc văn nhân bỗng nảy ra một ý hay hay. Liền đi tìm người có đất, hỏi mua. Rồi ngay đối diện cái cổng ngạo nghễ của phú ông, văn nhân xây một cổng bé hơn, thấp hơn, nhưng về mặt lố lăng thì chẳng chịu kém một tý hút. Cũng đắp đầy những rồng, những phượng, những nhân vật trong tích « Tam quốc », « Chinh đông ». Và ở giữa cũng có hai chữ nho bằng sứ giả, nghĩa là bằng vôi giấy đánh bóng sơn xanh : Hai chữ « Tây du » trông đường hoàng, dõng dạc.

Tây Du đối với Đông Bích kể cũng không lấy gì làm chỉnh cho lắm. Nhưng văn nhân như có ngụ một ý nghĩa mỉa mai trong hai chữ bả lập ấy.

Nghe luôn mấy năm phú ông bỏ vắng nơi biệt thự để khỏi phải ngắm cái công trình láo xược của văn nhân, cái gai nhọn chọc vào mắt phú ông ấy — kể gai nhọn thì đó thực là cái gai nhọn.

Phú ông thề nhổ cho bằng được mới nghe, và ông nhổ được — Là phú ông thì làm gì mà chẳng nổi, nhất khi việc làm lại có dính dáng tới tiền nong. Vì phú ông chỉ việc bỏ một số tiền ra mua lại cái biệt thự « Tây du » của văn nhân để phá đi là xong. Người ta đồn phú ông đã xếp giấy bạc kín trăm thước vuông đất mới làm xuôi cái công việc to tát ấy.

Còn văn nhân thì chàng khoe chưa chuyến nào viết sách lãi bằng chuyến này cho xuất bản cái biệt thự « Tây du ». Lãi tới ba trăm phần trăm.

Khái Hưng

BẮT CHƯỚC NGƯỜI

Cá cái bảo cá đực : than ôi ! anh bạc bẽo quá, em chỉ muốn nhảy xuống sông mà tự tử cho rảnh cái đời !

— Tức lạ, em ra phố bị đàn ông họ nhìn dữ quá !
— Tại chị có sổ đào... *hoa.*

1. Tiếp theo trang « xin nói ngay » đăng trong « câu chuyện hằng tuần » kỳ trước, câu chuyện hằng tuần cuối cùng.

2. Nghĩa là ngu ngá như lời phê bình của Thánh Tán hay Mao tôn Cương.

TIỂU THUYẾT của KHÁI-HƯNG

(Tiếp theo)

NAM cười nói :

— Sao không lấy quách làm vợ lẽ ?

Ngọc cũng cười :

— Nếu lấy làm lẽ thì lại không hợp thời, thì lại cổ hủ, thì lại không là nghệ sĩ một tí nào ! Vì lấy vợ lẽ tức là đi theo lối cũ của các cụ xưa, nghĩa là lập thêm một gia đình thứ hai nữa. Thành thử sợ gia đình, trốn gia đình mà lại hóa ra dấn mãi thân vào gia đình, gia đình đơn gia đình kép. Đằng này chỉ là tình nhân...

Nam ngắt lời :

— Nghĩa là khác nhau cái tiếng gọi, phải không ? Đáng lẽ kêu là chị Thuyết hai như các cụ thì người ta kêu là : « la petite amie, » hay « la poule » của Thuyết chứ gì !

— Không hẳn thế.

— Nhưng mà chính thế.

XII

Hai người tới một cái miếu trống thiên bên đường. Ngọc bảo Nam :

— Đây rồi. Anh đợi tôi một lát nhé, tôi lại đằng kia lấy bức tranh đang vẽ dở.

Nam để dựa xe đạp vào một gốc cây, rồi nằm xuống cỏ dang tay duỗi chân, ngửa mặt nhìn trời nghĩ ngợi. Cái bệ thờ rêu bám đen, trên có cái bình hương gẫy một tai, chàng trông rất quen mắt. Nơi này, khoảng hai mươi năm, khi còn là một cậu học trò nhỏ, chàng thường đến chơi với mấy người bạn. Cả một thời xưa hiện về trong trí nhớ, thời vô tư lự, thời đẹp đẽ nhất của người ta.

Thốt nhiên chàng tưởng đến Biên, vì trong số những người bạn cùng đến đây với chàng thường có Biên. Rồi từ Biên, trí nghĩ chàng đi thẳng ngay tới Lan. Lan mới xa chàng sáng nay, ban nãy, mà chàng tưởng chừng đã lâu lắm rồi. Không phải vì tình yêu mà chàng cảm thấy thế, song những phút hiện tại bình thản, thảnh thơi chàng đương sống, chàng tưởng đã kéo dài từ bao năm. Một chút nhớ tiếc làm lòng chàng hơi bùi ngùi. Nhưng nhớ tiếc chỉ thoáng qua. Nam không kịp nghĩ và cũng không muốn suy xét kỹ xem mình nhớ tiếc cái gì. Chàng tự nhủ : « Việc gì mình đã làm, là xong rồi, dù tốt hay xấu. Những việc xảy ra trong đời mình cũng vậy, nhớ tiếc làm chi ! Sống đầy đủ phút hiện tại, đó là tất cả thuật sống của người ta !

Tự nhiên chàng cất tiếng cười, sung sướng. Rồi chàng lặng lẽ nghĩ đến hạnh phúc, nghĩ đến một cách hỗn nhiên, không tìm tòi sâu xa. Trên đầu chàng lá cây dan dầy. Ở một khoảng thưa những chiếc lá, ánh vàng lọc qua, run run trong gió. Chàng ví với những chiếc thuyền bồng bềnh trên biển xanh, nhưng nhớ ngay ra rằng tư tưởng đó chàng đã đọc ở một bài thơ nào hình như hay lắm thì phải.

— Thế nào ! Chưa làm gì hết ?

Nam vẫn yên lặng nhìn trời, như không nghe thấy câu hỏi của bạn. Ngọc cũng để mặc chàng, một mình sửa soạn ngồi vẽ. Bỗng Nam hỏi :

— Anh Ngọc, sao người ta lại gọi là « mộng huyền » nhỉ.

Ngọc lơ đãng hỏi lại :

— Ai gọi thế ?

— Các thi sĩ.

Ngọc cười :

— Các ông thi sĩ thì còn phải nói ! Muốn gọi thế nào mà chẳng được ? Trời ngọt, ý xanh, gió tím .. Có trời hiểu !

Nam như vẫn theo đuổi ý nghĩ của mình :

— Có lẽ mộng huyền là mộng đen chăng ? Nghĩa là tối đen mờ mịt, buồn rầu, sầu thảm...

Ngọc cười :

— Hay anh đương mơ mộng buồn rầu ?

— Không, tôi chỉ nghĩ đến chữ « Mộng huyền » trong một câu thơ mới

— Tôi thì tôi cho là mộng mị huyền hoặc.

— Quyết nhiên không đúng. Ít ra cũng không đúng theo ý tác giả bài thơ. vì câu thơ tôi nhớ mang máng hình như : « đẹp tựa giấc mộng huyền ». Thiết tưởng đã đẹp thì không thể huyền hoặc được.

Ngọc đã bắt đầu vẽ, trả lời vẩn vơ :

— Biết đâu đấy !

Nửa giờ sau, quay lại vẫn thấy Nam nằm ngửa nhìn trời. Ngọc hỏi :

— Anh vẫn chưa làm gì cả.

Nam đáp lại một tiếng « suỵt ! » Ngọc cười :

— Cái gì mà bí mật thế ?

— Tôi đang làm việc lung lắm.

Ngọc cười càng to :

— Làm việc ? Mơ mộng là làm việc đấy.

— Mơ mộng cũng là làm việc. Nhưng tôi không mơ mộng. Tôi đương viết văn.

— Viết văn ?

— Phải, viết văn. Tôi đương soạn một quyển tiểu thuyết dài lắm, dài ít nhất là bốn trăm trang .. Vừa xong được phần thứ nhất, đến đoạn...

Ngọc trang nghiêm ngắt lời :

— Thôi vẽ đi, Nam ! Đùa mãi, mất cả thì giờ.

Nam cũng trang nghiêm trả lời :

— Anh cứ vẽ đi. Còn tôi, thì giờ này tôi thích viết hơn. Mà khi người ta đương viết thì cố nhiên người ta không thể vẽ được. Ai mà làm nổi cả hai công việc cùng một lúc nhất hai công việc lại cùng khó khăn bằng nhau.

Ngọc đáp lại bằng sự yên lặng lơ đãng, trí nghĩ để cả vào hội hoa. Nam tiếp luôn :

— Vậy ra anh vẫn tưởng tôi nói đùa. Vì anh cho một họa sĩ không viết được văn. Tôi thì tôi thấy một bức tranh không khác gì một bài thơ hay một thiên tiểu thuyết...

Nam ngừng lại, và như chợt nghĩ ra, chàng kêu :

— Ừ mà tôi tìm thấy rồi, anh Ngọc a.

Ngọc vừa cầm dao miết màu vừa hỏi :

— Anh tìm thấy cái gì đấy ?

— Tôi tìm thấy rằng hội họa là tổ văn chương cũng như loài khỉ là tổ loài người.

— Nhưng loài khỉ không là tổ loài người. Vậy hội hoa không thể là tổ văn chương được.

— Thế thì đáng tiếc.

— Nhưng anh hằng cớ vào đâu mà nói hội hoa là tổ văn chương.

Nam cười :

— Anh ngắt lời làm tôi quên mất rồi. Nhưng bằng cớ ấy chắc chắn lắm, vững chãi lắm. Để khi nào chúng nó trở về trong óc tôi, tôi sẽ nói cho anh biết. Lại đây nữa nhé : Ban nãy hình như anh có đọc câu thơ : « Gió tím thổi ý xanh về » Vậy rồi trong văn chương người ta sẽ phô bày tư tưởng toàn bằng màu cả cho mà xem. Văn chương phải đến trình độ ấy...

Ngọc ngắt lời :

— Tôi nói ý xanh, gió tím chứ tôi có đọc một câu thơ nào đâu ! Nhưng xin anh viết cho xong thiên tiểu thuyết của anh đi.

— Nghĩa là để im cho anh vẽ, phải không ?

— Không phải. Vì vừa vẽ vừa nói chuyện sao không được !

— Anh nói đúng lắm. Không biết anh thế nào, chứ tôi thì lúc tôi vẽ mà tôi nói chuyện thì hình ảnh câu chuyện hiện thành nét, thành màu lên bức tranh ngay.

Ngọc cười :

— Vậy khi vẽ không nên nói chuyện phiếm, sợ nét và màu thành phiếm mất.

— Phiếm càng hay. Vì câu gì đáng

ĐÃ CÓ BÁN

THƠ THƠ

LỜI ĐƯA DUYÊN và « THƠ DUYÊN »
4 BỨC HỌA — NHIỀU TRANG —
HAI MÀU — BÌA RẤT MỚI

GIÁ 0$68

CỦA XUÂN - DIỆU

IN RẤT ĐẸP

bằng một bức tranh mà nét và màu chỉ là nét và màu chạy lăng quăng, như con bướm lượn trên đóa hoa xuân. Điều ấy can hệ lắm đấy nhé. Vì tôi biết một họa sĩ đã sản xuất một tác phẩm rất tầm thường, chỉ vì khi vẽ, đi vặn mãi một đĩa bát.

— Đĩa bát gì ?

— Đĩa « La Victoire ». Thành thử các nhân vật trong bức tranh mà họa sĩ muốn hoạt động vui vẻ như sự thắng trận, chỉ cứng nhắc và đầy lòng tự phụ kiêu căng.

Ngọc phá lên cười :

— Anh nói Bắc Hải, phải không ? Nghe nói một lần họa sĩ vẽ mây tàu trong điệu âm nhạc một bài « melodie » của Schubert. Nếu anh viết tiểu thuyết thì đó, sẵn sàng một nhân vật tiểu thuyết.

— Nhân vật tiểu thuyết thì thiếu gì ! Ai mà không là nhân vật tiểu thuyết. Kén chọn nhân vật cầu kỳ, ngộ nghĩnh để viết thì có khác gì chúng ta kén chọn toàn người đẹp để vẽ. Nhưng hình như tôi chưa nói cho anh biết đại ý cuốn tiểu thuyết của tôi nhỉ.

— Hình như thế

— Anh có biết nguồn cảm hứng của tôi, tôi đã tìm thấy ở đâu không ? Ở anh. Hay đúng hơn, chính anh đã gợi nguồn cảm hứng cho tôi.

— Thế à ? Hân hạnh cho tôi quá !

— Anh đừng vội tự phụ. Vì nguồn cảm hứng chỉ là một phần con con, một trong nghìn phần của sự thành công. Tưởng rằng tìm thấy nguồn cảm hứng là đủ cũng chẳng khác gì chỉ nghĩ đến món ăn mà đã cho là đủ. Còn cần phải là một người bếp khéo nữa chứ.

Ngọc mát mẻ :

— Sự so sánh của anh kể cũng hơi nhạt nhẽo và tầm thường.

— Nhưng không sao, quý hồ anh hiểu. Tôi nói anh đã cho tôi nguồn cảm hứng. Quả có thế. Ban nãy anh kể chuyện anh Thuyết và cô tình nhân bé bỏng của anh ấy. Thuyết sẽ là vai chính trong tiểu thuyết của tôi. Đại khái cốt truyện sẽ như thế này : một văn sĩ đương sống một đời bình thường, giản dị. Ấy là nói về bề ngoài. Còn bề trong thì chả đời một ai là bình thường giản dị hết. Có một tâm hồn phong phú, đáng lẽ văn sĩ nên tự cho là đủ. Nhưng văn sĩ vẫn băn khoăn, và luôn luôn như nghe có tiếng gọi xa xăm ở một cõi đời huyền ảo. Tiếng gọi một ngày một thêm thúc giục. Rồi một hôm văn sĩ choàng tỉnh : chàng thấy cái đời bình thường giản dị của chàng không đáng sống. Một đời thể chất đáng sống cho nghệ sĩ phải cân đối, phải xứng hợp với cái đời tinh thần phong phú của mình. Nếu không, cái phong phú bên trong sẽ bị ảnh hưởng của cái nghèo nàn bên ngoài mà một ngày một trở nên tầm thường, vô vị rồi cũng nghèo nàn theo. Tới đó thì tác phẩm sản xuất ra sẽ không còn một chút giá trị gì. Bởi vậy văn sĩ vội dấn thân vào một đời sống phong phú.

Ngọc không ngừng vẽ, phê bình :

— Cái luận đề của anh hơi cũ và hơi sáo.

— Có lẽ. Vả ý tưởng gì mà không cũ, không sáo. Có cái gì mà cổ nhân chưa nói, chưa viết ? Mới chỉ ở cách nói cách viết mà thôi.

Ngọc cười :

— Vậy cách viết của anh thì hẳn mới, vì lần này là lần đầu anh cầm bút, tôi nói bút viết, vì bút vẽ thì anh cầm đã lâu và đã khá thạo. Nhưng cái đời thể chất phong phú kia bắt đầu từ đâu và đi tới đâu ?

Nam giọng hơi buồn rầu :

— Đó là một đời sáo như anh vừa nói. Nhưng biết sao, lỗi không tại tôi, lỗi chỉ tại đời, vì đời sống nào mà không sáo, kể cả đời sống của Diogène. Chỉ có tâm hồn phong phú là luôn luôn mới lạ. Đó cũng lại là một ý chính trong tiểu thuyết của tôi : Văn sĩ của tôi sẽ tìm mới lạ trong sự biến đổi bề ngoài, sẽ tìm cảm hứng trong sự ngây ngất say sưa. Nhưng đi từ chán nản này đến chán nản khác, và thất vọng cứ ấn mãi chàng vào trong thất vọng. May mà chàng sẵn có một tâm hồn phong phú, và chính tâm hồn chàng trong một phút tự chủ đã cứu thoát chàng ra khỏi cái đời hắc ám, cái đời nồng nực trong men rượu, và u mê trong khói thuốc phiện.

Ngọc đứng dậy vừa ngắm nghía bức tranh đặt trên đá, vừa nói :

— Sao mà tiểu thuyết của anh giống tiểu thuyết « Băn khoăn » của Nguyên thế ! Giống cả ở chỗ sẽ dự định mãi mãi.

Nam thản nhiên đáp :

— Nếu giống thì tôi hả cần viết nữa, để rồi đọc tiểu thuyết của anh Nguyên cũng đủ.

Ngọc cười :

— Không hề gì ! vì ít ra cũng vài chục năm nữa Nguyên mới viết xong. Nhưng giống nhau thì giống nhau thực. Một đằng tìm quên có lẽ vì buồn, một đằng tìm sống một đời thể chất phong phú có lẽ cũng vì buồn. Giá dừng ai buồn cả thì sẽ không có tiểu thuyết. Mà muốn không buồn thì phải có một lý tưởng để theo đuổi.

Nam ngồi dậy trân trân nhìn Ngọc hỏi :

— Lý tưởng ấy thuộc về xã hội, hay thuộc về quốc gia đấy ?

— Tùy ! Nhưng hãy tạm có một lý tưởng dễ dàng để theo, để quên, để buồn nản : Tìm cái đẹp...

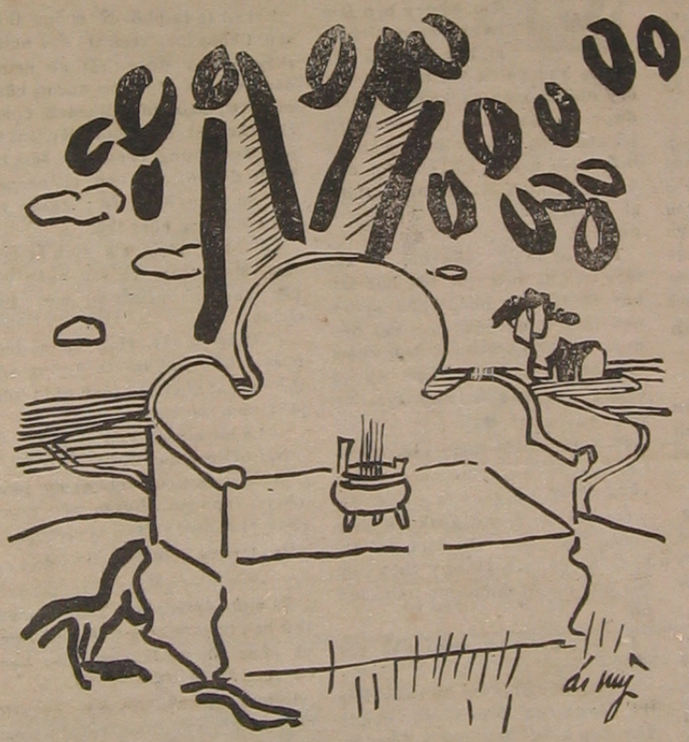

— Tìm trong đời sống ?

— Chứ ai lại đi tìm cái đẹp trong đời chết bao giờ !

— Biết đâu ! Nhưng anh ngồi lại vẽ, tôi về trước nhé ?

— Chờ cùng về một thể, chứ !

— Hay anh cứ ngồi chờ ở đây, tôi đi đằng này một lát, rồi chốc nữa tôi mua các thức ăn đem lại đây, chiều chúng ta hãy về cũng được.

Dứt lời Nam nhảy xe cắm đầu đạp mau. Ngọc nhìn theo lắc đầu.

(Còn nữa)

Khái-Hưng

BỊNH DI-TINH
TRỊ KHỎI ĐƯỢC KHÔNG ?
Người ta nói nhiều về bệnh Di-Tinh lắm, khỏi phải nhắc nữa, các bạn cũng biết hình-trạng và những tai hại của bịnh ấy làm cản-trở không biết bao nhiêu đời của thanh-niên.
Tuy nguy hiểm, nhưng không phải là không thể trị.
Năng tập thể-dục, sống ngoài ánh sáng, tránh những điều quá kích-thích đến dục-tình, ăn uống điều-độ, là phương-pháp trị bịnh Di-Tinh tốt nhứt.
Ngoài ra các bạn cũng nên biết rằng có tập thể-dục mà còn uống thuốc *Cố-tinh Ích-thọ-hoàn* mỗi ngày, thì cái kết-quả còn mau lẹ hơn nữa.
Dùng thuốc *Cố-tinh Ích-thọ-hoàn*, các bạn được chắc chắn trị bệnh Mộng-tinh được mau, và nếu bịnh nặng đến Di-tinh hay Hượt-tinh, dùng nhiều lắm trong 5 hộp là thật mạnh.
Cái hay của *Cố-tinh Ích-thọ* là ở chỗ *bịnh không bao giờ trở lại.*
Một hộp 1p.00
Có bán khắp nơi và tại nhà thuốc :
VÕ ĐÌNH-DẦN
Chợ-lớn, Saigon, Pnom-Pênh
VAN-HOA
8, Cantonnais, Hanoi

Áo con nít
Vinh-Long
Cần nhiều các nhà buôn Nam-kỳ
SAIGON
CHOLON
MYTHO
BACLIEU
TRAVINH
CANTHO
BIENHOA
PHNOMPENH
Bán sỉ và bán lẻ giá rất hạ
53 Rue de la Citadelle 53 Hanoi

OUVERTURE
LE SAMEDI 14 OCTOBRE 1939
CABINE PROPHYLACTIQUE
du Docteur HỶ
Ancien Interne de l'Hôpital St Lazare de Paris
Spécialiste des maladies vénériennes
Ouverture en permanence la nuit de 22 heures à 6 heures du matin
Pour tous soins préventifs contre les maladies vénériennes
(Đề phòng bệnh hoa-liễu)
N° 2, RUELLE HỘI-VŨ

KHÚC NGHÊ THƯỜNG

KHÁI HƯNG nhận được bức thư sau này :

« Thưa ông,

« Vừa rồi nhân xem trong báo «Tết» có bài «Khúc Nghê thường» của ông viết tôi lấy làm thâm phục. Song khi xem mấy bài thơ chữ nho ở dưới thấy mấy câu chúc chắc và lại mất cả niêm luật nên tôi e rằng có lẽ in nhầm hoặc ông sao lại sai. Riêng tôi, lúc ở nhà thường nghe các cụ nho học ngâm bài Đường-thi bắt đầu bằng câu : « tây cung dạ tĩnh bách hoa hương » nên có thuộc lòng mà lại thấy khác bài của ông.

Tôi xin viết ra đây bài thơ đó họa may ra có giúp ích cho ông chút nào chăng.

Viết mấy giòng này, tôi không có ý tự tôn, song muốn được hưởng một bài hay, do tay ông viết, hoàn toàn mong ông hiểu cho. Bài thơ ấy như sau đây :

Tây cung dạ tĩnh bách hoa hương.
Dục quyển châu liêm xuân hận trường
Khước hận hàm tình gềm thu phiến
Không huyền minh nguyệt đãi quân vương

(Đường thi)

Phan Linh

◆

Thưa ông Phan Linh,

Bài thơ ông sao lại là một đoạn trong thiên «trường hận ca» của Bạch cư Dị. Còn hai đoạn bốn câu sau này :

Tây cung dạ tĩnh bách hoa hương,
Chung cổ lân tiền thân canh trường.
Dương quý Phi túy tửu trầm hương các,
Cao quải ngân đăng chiếu quân hoàng.

Đào bất như giả cá phong lưu sĩ
Triền hoàn nộ lạc độ thiền quang.
Độc họa tại thâm cung thùy vi bạn ?
Tử vi hoa đối tử vi lang.

là đoạn đầu và đoạn cuối trong bài ca « Dương quý Phi túy tửu » mà một nhà âm nhạc vô danh đã dựa vào thơ Bạch-cư-Dị mà làm ra. Bài ca ấy dài lắm, có lẽ là một trong những bài dài nhất của âm nhạc cổ Trung-hoa.

Vậy bài đoạn ca trong kịch «Khúc nghê thường» không giống bốn câu Đường thi trên kia là một lẽ tất nhiên.

Dẫu sao cũng xin thành thực cảm ơn ông đã trắng thân ngỏ cho tôi biết ngay điều mà ông tưởng sai lầm để tôi được trả lời, và như thế để ông và có lẽ nhiều người khác nữa chỉ đọc «Đường thi» mà không xem qua bản đàn « Dương quý phi túy tửu» khỏi ngờ rằng tôi đã chép sai.

Khái-Hưng

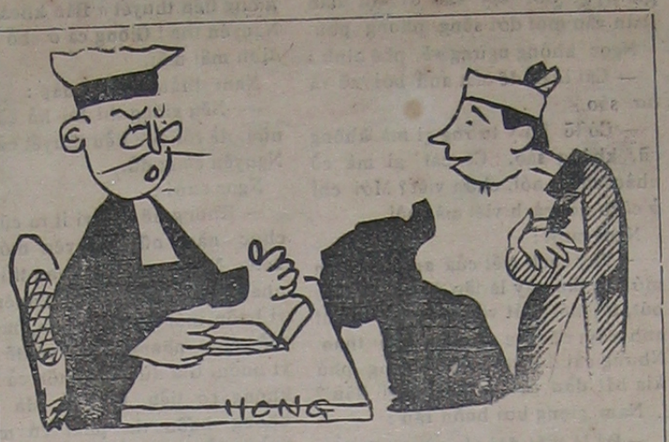

QUAN TÒA — Anh bao nhiêu tuổi ?
CÁO NHÂN — Dạ, con tuổi Tý ạ.
QUAN TÒA *giận* — Con bò !
CÁO NHÂN — Dạ không, con chuột ạ.

MƯU MẸO ĐÀN BÀ

CHÚNG chị em có một tờ báo *Đàn bà* để đọc. Nhưng báo *Đàn bà* chả được tích sự gì hay hớm cả. Chỉ những khuyên vu vơ, như vơ vẩn, dạy những món ăn khó lòng nếm được, và dặn người thất vọng nên bỏ nhà đi tu... Đợi mãi cũng không thấy điều nào có ích cho bọn đàn bà chúng mình. Mà đàn bà thì thiếu gì chuyện hay — và không hay — để nói ?

Thấy sự thiếu thốn đó, tôi xin tặng Đàn Bà một vài bài học sau này. Đó là mấy phép khôn ngoan học lỏm được của chị em bên ngoài để đối phó với chồng. Phàm đàn bà có chồng — hoặc sắp có chồng — ai cũng nên nhớ lấy.

●

Phép thứ nhất hình như đã có người nhắc đến, nhưng nói lại đây cũng chẳng hại gì.

Các chị em có chồng rồi mà thấy chồng lãnh đạm với mình ư ? Tôi khuyên nên theo bí thuật thần tình của một người thiếu phụ tinh ranh nọ.

Cô này một hôm phàn nàn với chồng rằng :

— Cậu hững hờ với tôi quá. Như thế đáng trách lắm. Vì mọi người đàn ông khác đều chú ý đến tôi. Chả tin cậu theo tôi đi dạo phố mà xem. Bất cứ ai cũng nhìn tôi chăm chú lắm.

Rồi cô ta ra phố để chồng theo sau. Chồng theo xem, thì quả nhiên thấy vợ nói đúng. Bất cứ người đàn ông nào gặp trên đường cũng nhìn vợ, mà nhìn một cách chăm chú đặc biệt. Anh chồng lấy làm tự phụ lắm, nhưng cũng hơi đâm lo. Từ đó đối với vợ, anh chàng săn sóc âu yếm hơn lên ; người vợ đối với chồng cũng thế.

Cái hạnh phúc gia đình ấy bền lắm. Mười năm về sau, nhân vui câu chuyện, người vợ mới hỏi chồng :

— Thầy nó này, thầy nó có biết ngày trước khi tôi ra đường với thầy nó, ai ai cũng ngảnh nhìn tôi, là tại làm sao không ?

— Là tại mẹ nó đẹp chứ gì.

Người vợ mỉm cười :

— Đẹp cũng có, nhưng có phải chỉ tại đẹp đâu... Người nào cũng chăm chăm nhìn tôi là vì gặp người nào tôi cũng lè lưỡi ra với họ.

●

Và dưới đây, phép khôn ngoan thứ hai, thần tình và thiết thực hơn và cũng cần thiết hơn. Các bạn cứ đọc rồi sẽ biết.

Cơm nước xong đã lâu, hai vợ chồng ngồi nhàn hạ trong phòng khách. Chồng giở một cuốn sách ra đọc !

VỢ *hỏi* — Cậu làm gì thế ?

CHỒNG *đáp* — Chả làm gì cả, đọc sách đây.

VỢ — Đọc sách gì ?

CHỒNG — Kim Vân Kiều... Đã lâu tôi không đọc lại Kiều.

VỢ — Chuyện Kiều thì ai chẳng đọc.

CHỒNG — Đành vậy, nhưng mỗi lần đọc lại, thấy những cảm tưởng khác tùy theo tinh tình lúc đọc vui hay buồn.

VỢ — Thế lúc này cậu vui hay buồn ?

CHỒNG — Vui lắm.

VỢ — Thế thì may quá.

CHỒNG — May ? Sao lại may ?

VỢ — Không !... Cậu cứ đọc sách đi... Lúc này tôi không tiện nói. (*Rồi vợ có vẻ lẳng chuyện*)

CHỒNG (*lấy làm lạ*) — Thì mợ muốn nói gì cứ nói tôi nghe, nào !

VỢ — Không ! Thôi để lúc khác. Tôi chả muốn làm bận tâm cậu bây giờ...

CHỒNG — Bận tâm gì đâu... Mợ cứ nói đi !

VỢ — Không thế nào chuyện ấy cũng làm cậu bực mình, tôi biết.

CHỒNG—Được, mợ không sợ, cứ nói. Chuyện gì thì chuyện, mợ cứ cho tôi biết.

VỢ — Thế ra cậu nhất định bắt em phải nói.

CHỒNG — Không, tôi không bắt mợ nói... Tôi chỉ xin mợ nói cho tôi nghe...

VỢ — Thì đằng nào cũng vậy... cậu bắt em phải nói ra... Em chỉ sợ nói ra cậu không bằng lòng, cậu bực mình cơ ! Rồi cậu khó chịu với em...

CHỒNG — Không.. Mợ nói đi...

VỢ — Nhưng cậu đừng giận em cơ ! Vì em không muốn nói bây giờ mà cậu cứ...

CHỒNG — Không ! Tôi đã bảo, mợ cứ nói mà !

VỢ — Đấy nhé, chính cậu một mực bắt em nói nhé ?

CHỒNG — Thì tôi van mợ, mợ nói ngay đi !

VỢ — Chết rồi, cậu đừng nói thế... Cậu muốn nghe em cũng xin nói, chứ van lơn làm gì.. Nhưng em giao hẹn với cậu, chính cậu bắt ép em phải nói đấy nhé... Đây, thì em xin nói...

CHỒNG — Ừ có thế chứ ! Cái gì nào ?

VỢ — Em.. Cậu.. cho em ít tiền...

CHỒNG — Mợ lại lấy nữa !

VỢ — Đấy nhé, em đã bảo nói ra cậu khó chịu mà cậu không nghe...

CHỒNG — Nhưng bao nhiêu ?

VỢ — Tùy mình.. Độ bốn hay năm chục...

Bây giờ các bạn đặt cho cái phép này một tên gọi : « Phép vòi tiền » chẳng hạn. Và học lấy cho thuộc lòng.

Nhưng nói vậy đó thôi ! Đàn bà chả cần phải học cũng biết. Cho nên, cái chuyện nhỏ mà tôi vừa kể lại, bà nào tinh ý đọc một nửa cũng đoán được hết ngay.

Lê Ta

ĐÃ CÓ BÁN :

Nước mắt người đàn bà

Tiểu-thuyết mới của VŨ TRỌNG-CAN

Sự hi-sinh mù-lòa của một bà mẹ An-nam 100 phần trăm khi có con làm gái mới. Giá 0p 48

Trả tiền bằng tem, gửi về :

HƯƠNG-SON
97 Hàng Bông, Hanoi

Thêm : 0p 10 cước.

HIỆU ĐÀN :

LUTHART

Propriétaire
DƯƠNG-THIỆU-TƯỚC
57 Rue du Chanvre—Hanoi

Guitares — Banjos
Violons — Mandolines

Đáng tiếng — Kêu — Đẹp và Bền.

Hiệu đàn được nhiều tín nhiệm nhất hiện thời.

HỘP THƯ

Ông P. T. Chu Huế — Vui lòng nhận — Gửi đến ngay.

Tin trong tuần lễ

(Tiếp theo trang 6)

Từ nay các phòng thu thuế sẽ nhận cả tiền nào bất cứ nhiều ít mà không chỉ nhận có giấy lớn thôi như trước nữa, cốt để tránh sự đổi « tiền » rất phiền phức và thiệt thòi cho dân.

Lập lại lệ cấp hàm ấm sinh. Lệ này đã bãi ở Bắc-kỳ, nay chính phủ định lập lại song chỉ cấp ấm sinh cho các con quan thôi ; có ấm sinh sẽ được thưởng hàm hàn lâm và được dự hội đồng kỳ mục.

Đội ban Nam-kỳ đại bại ở Hương cảng : Trận đầu gặp Hội tuyển Hương cảng, thua 2 — 4, trận thứ hai gặp Nam-hoa thua, 4 — 1, trận thứ ba gặp Đông-phương, thua 5 — 1.

Người ta cho nguyên nhân cuộc thất bại là vì thời tiết ở Hương cảng khi ấy rét lắm nên đội ban Nam-kỳ không chịu nổi.

Cả ba trận có tới 5 vạn người đi coi, tiền thu được chừng 2 vạn đồng thì Nam-kỳ được chia một nửa.

SÁCH MỚI

— *Hai mươi tuổi* của Kiên-thanh-Quế, do Đức-lưu-Phương xuất bản, giá 0p45.

— *Khoa chữa phổi và các bệnh lao* của Nguyễn-xuân-Dương, giá 1p.00.

— *Les cahiers intimes de Hèou-Tâm* par Hoàng-xuân-Nhị, giá 16f50.

— Le « *Ma-Quỷ et l'Enfant* », Mai-lĩnh xuất bản, giá 0p.08.

— *Phê bình Nho Giáo* của Ngô-tất-Tố, giá 0p30.

— *Sự động cỡn của đàn bà* (tiểu thuyết) của Vũ-trọng-Cao, do Librairie Centrale xuất bản, giá 0p.15.

— *Sấm Trạng Trình*, ông Nguyễn nam Thông biên lục, giá 0p20.

Nữ công học hội (Huế)

Ngày 14 Février bà chánh hội trưởng H. Hội Nữ Công Huế có nhận được một số tiền 50p.00 của bà khâm sứ Graf-Teuil và một bức thư khuyến khích lời lẽ rất cảm động.

Từ tháng này sắp đi, Hội có mở ra một lớp dạy đan len để giúp chiến sĩ. Lớp dạy đan len ấy học khỏi tốn tiền và cũng khỏi tốn tiền mua len.

Bắt đầu từ 1er Mars, lớp dạy nữ công lại khai giảng có đủ chương trình hoàn bị, thầy giáo cô giáo chuyên môn trong sáu tháng phát bằng cấp tốt nghiệp.

Bơn xin học gửi cho bà Hội trưởng Nữ Công Học Hội, 42 Avenue Khai-Dinh Huế.

Hội chợ Kontum

để giúp Pháp Nam bác ái

Từ 2 đến 10 Mars có rước đèn, đánh tennis, pingpong, boxe, football, rước rồng, thi chạy, ngựa, xe đạp, xe hoa, chọi gà, chiếu bóng, hội mọi, mở sổ, diễn kịch v. v.

Ai cũng nên đến coi.

CẦU Ô

— Trẻ tuổi, học lực khá, đã giúp việc nhà buôn, muốn tìm một việc làm ở các tỉnh thật xa. Đi ngay được Huế hay Saigon.

CÓ CỨNG MỚI ĐỨNG ĐẦU GIÓ

MỘT hôm tôi vào chơi Huế. Cùng đi với tôi là một ông bà nhà quê hiền lành và thực thà.

Ông bà, đi ra khỏi làng là như nai lạc vào rừng.

Biết bao nhiêu người hiểu việc đời như ông bà. Ta cứ nhìn quanh ta thì đủ biết. Ở nhà thuê, mấy người biết, vỡ mặt kính thì mình hay chủ nhà phải thay ; có nhà cho thuê, mấy người biết nhà lắm rệp thì ai có lỗi ? Ra đường, vô số người ngơ ngác, không biết lúc nào ô-tô có quyền đè mình, và lúc nào mình có quyền đè ô-tô. Cho đến việc vợ đẻ con, cũng không biết phải làm những gì nữa !

Hẳn có người bảo : dẫu thế đã sao chưa ? Nếu cứ cố biết, cố hiểu quyền lợi của ta, rồi cố giữ rịt lấy, thì ta đi đến đâu ? Cả đời ta chỉ sẽ dùng để mà cãi nhau, kiện nhau ; ta sẽ mang tiếng là dẫu bò và ta sẽ mất cả thì giờ. Đời người ngắn ngủi lắm rồi, ta chỉ nên nhịn đi, tránh vol để mà sống ; phương ngôn ta há chẳng dạy : « một cầu nhịn là chín cầu lành » ư ?

Đời người ngắn ngủi thật, nhưng sống cũng phải sống cho ra hồn, nếu không thì cũng như đòi giun, đời giế mà thôi. Ta có thể nhịn được, nếu chung quanh ta, ai cũng nhịn như ta cả. Nếu trong xã hội, ai cũng biết yêu nhau, cung kính, cũng nhường nhịn nhau thì ta cũng chẳng cần gì biết luật, biết quyền hạn của ta làm gì nữa.

Nếu sự thực đẹp như thế, đời người chắc là dễ dàng lắm. Ta đi chơi, trông thấy hoa đẹp nở trong vườn người vào hái mấy bông, bẩn là chủ nhân vội chạy ra, lễ phép chào ta rồi bẻ thêm

mấy nhánh hoa, hai tay nâng đưa ta, mỉm cười mà thưa : « Xin bạn đoái tưởng đến những bông này, to hơn và sắc đẹp hơn ». Rồi cung kính tiễn ta ra tận cổng. Ta thấy đói, bước chân vào hàng cơm, ông chủ hàng hẳn vui vẻ và mời ta rồi lúc lên đường, sẽ đem thêm tiền tông tiền... Về đến nhà, ta gặp chủ nhà, hẳn chủ nhà không đòi tiền thuê, chỉ cung kính nói : « bạn ở nhà tôi, đã là hân hạnh cho tôi lắm rồi ».

Lúc đó, hẳn lòng ta cũng hân hoan, yêu mến tất cả loài người và chắc cảm thấy đủ sức để hy sinh cho người như người đã hy

sinh cho ta. Có lẽ lúc đó có người dẫm lên chân ta, ta cũng có thể tươi cười thưa lại một cách rất lễ phép : « Xin ông tha lỗi cho. Chỉ tại tôi sơ ý mà thôi ».

Nhưng ta có giàu tưởng tượng đến đâu cũng không thể không thấy sự thực vô duyên hơn thế nhiều. Vì, nếu có ra nữa, giống người quá thực thà ấy cũng bị diệt vong từ lâu rồi.

Sự thực, chúng ta phải sống chung đụng với những người tinh khôn, quay quắt hơn thế nhiều. Họ dẫm lên chân phải ta, và nếu ta lễ phép bỏ qua, là họ lại dẫm nốt lên chân trái ta. Ta bị tát bên má trái, còn hiền lành giơ má phải ra, là họ tát luôn bên má phải, rồi tặng thêm ta vài quả đấm « thôi sơn » nữa, kỳ cho ta hết lễ phép mới thôi.

Con cừu của nhà ngụ ngôn kể cũng ngoan lắm đấy, nhưng chó sói cũng khó lòng mà tha thứ được. Mà ở đời này, chó sói thật không phải chỉ có trong loài vật.

Tường-Vân

Người Lịch-sử

Người ốm

DỐI với bệnh nhân, nhiều người có thói xấu cố xin vào trong phòng bệnh nhân. Sự đến thăm như thế — cũng có khi là vì tình thân, cũng có khi là vì tò-mò — không phải là một sự khéo-léo và có khi làm phiền cho bệnh nhân và cả đến người chung quanh nữa.

KHI ta được vào trong phòng bệnh nhân, ta phải giữ một nét mặt thản nhiên, tránh những cử chỉ như lùi lại hay nét mặt lộ một sự đau-đớn ngạc-nhiên có thể làm cho bệnh nhân biết được tình-trạng nghiêm-trọng của bệnh mình hay sự gầy-mòn của thân-thể mình.

KHI sự thăm hỏi phải đình vì lệnh của bác sĩ hay vì sự muốn của bệnh nhân, thì bổn phận các bạn-bè là hỏi thăm luôn-luôn hoặc bằng điện-thoại hoặc hỏi các người nhà của người ốm.

NHỮNG người ở chung quanh bệnh nhân cũng có nhiều bổn phận. Trước hết, phải cho những người nào đã chịu khó đến hỏi thăm biết tin về bệnh nhân, và không được nhăn nhó, dẫu mình có buồn-rầu đến đâu cũng vậy. Phải tiếp-đãi một cách hết sức ân cần, phải nói hay bảo cho người đến thăm biết nếu bệnh nhân bị bệnh truyền nhiễm.

(Còn nữa) THẾ-HƯNG

Gà mái (giọng cảm động) : Sao hôm nay giọng cậu gáy lè đè buồn cười thế ?

Chắc cậu đau bệnh họ gà chứ gì !

Bà Ba Bé tập cho thong bụng

TIN VAN... & VẦN cua LÊTA

GIÁ trị một cuốn sách bây giờ là ở... cái tên sách.

Tên phải thực kêu.

Đó là một thứ « hảo chiêu lực ». Và đó là quan niệm văn chương của bọn « xuất bản gia » mới nhóm.

Xuất bản gia mới nhóm ?

— Phải. Một bọn con buôn văn chương ấy mà !

Một nhà văn nói chuyện với tôi về cuốn sách ông ấy đưa cho một « nhà xuất bản ».

— Tên sách của tôi là : « Thất tình ». Nó hợp với ý nghĩ của tôi và với văn tôi viết. Nhưng họ bảo phải chọn tên khác. Rồi họ chọn, và tìm được : *Sự xấu hổ của chiếc quần đàn bà.*

Cái quần đàn bà ấy làm cho cuốn sách bán chạy.

Và nuôi sống con buôn.

●

Sự xấu hổ của chiếc quần đàn bà... Sự động cỡn của đàn bà... Người đàn bà trần truồng... Khi chiếc yếm rơi xuống...

Toàn những tên kêu to.

Kêu to một cách ngạo mạn, bướng bỉnh, liều lĩnh, thô lỗ..

Cần quái gì ? Có thế mới đánh lừa được những người mua sách.

Còn văn chương, tâm lý, nghệ thuật ? Toàn những chữ sáo hết... Anh tìm cho tôi cái đầu đề lạ, rồi tôi sẽ xuất bản sách cho anh.

◆

Đã có lần người ta nói đùa đến tên một cuốn sách. Người ta kể đến cái trường hợp ranh mãnh một người mua sách vào hỏi cô bán hàng :

— Cô có « làm đĩ » không ?

Rồi người ta mách cô hàng câu trả lời :

— Không, ông lấy « một cái tát » nhé.

« Một cái tát » cũng là một cái tên *kêu* lắm đấy. Xin hiến mấy nhà xuất bản mới ra đời.

●

Thấy hiện tình « văn chương » của nước Nam : bao kế tiếp nhau ra, nhà in, nhà xuất bản mọc lên tứ tung, người ta tưởng làng báo làng văn đang lúc toàn thịnh.

Đó là vì người ta không đọc một số văn phẩm mới xuất hiện.

Nếu người ta đọc, người ta sẽ hằm hằm nói : .. (Nhưng thôi, tôi chả tiện viết câu đó ra đây).

◆

Có một cách định giá một vài cuốn « tiểu thuyết » gần đây : bão táp trong chiếc quần đùi, Cái mốt áo pardessus, Sự thổn thức của quả tim non ; Một bộ áo rét... Và khi thấy quảng cáo một cuốn sách mới của nhà văn sĩ tài hoa nọ, các bạn hữu của nhà văn đều nói :

« Thằng cha chạy được tiền tiêu tết rồi. »

Ta đừng nói đến ngọn lửa thiêng của tâm hồn, đừng nói đến sự tôn trọng nghề, tôn trọng tư tưởng, đến nghệ thuật hay đến cái gì cao cao như thế.

Bọn họ không có, và cũng không nghĩ đến bao giờ.

●

Lại một cách trào lộng bằng tên sách : một người bạn tôi ghép đầu những cuốn sách mới xuất hiện để kể vắn tắt một chuyện tình kiểu tài hoa :

Chiều .. Đùa với ái tình... Sự động cỡn của đàn bà... Khi chiếc yếm rơi xuống... Người đàn bà trần truồng... rồi : Tắt đèn.

Và sau cùng : « Nước mắt người đàn bà » là kết quả của những « sự nghiệp » trước.

Dấu hiệu của thời đại đó chăng ?

●

Dĩ chăng báo cũ (Edition Tân Việt).

Đó là tên một cuốn sách soạn công phu lắm, do ngòi bút của ngót hai mươi nhà văn.

Một trái núi khổng lồ.

Nhưng cái công phu chỉ nhỏ, cố nhiên, bằng con chuột.

Một việc nhỏ nhặt có những điệu bộ lớn lao.

Có gì đâu !

Lấy trong các báo những bài văn của một số văn gia, in vào thành một cuốn sách dày. Rồi đem bán.

◆

Chính người soạn sách cũng nói rõ tâm địa mình :

« . . . Nhà bán sách... chạnh nhớ đến số báo mùa xuân bán chạy mà mình luống thèm thuồng.

« Là nhà buôn, thấy đặng một « mối lợi » bá nỡ đành ngơ mắt ».

Một công việc của nhà buôn. Được lắm. Nhưng điều đáng phiền là nhà buôn không thẳng thắn, và lại làm liều.

Vì cái công việc trích lục kia nhà buôn làm mà không xin phép các nhà văn bị trích lục.

◆

Tin trong nhà.

Nhà thơ Xuân Diệu vừa rồi làm kinh ngạc một số người : Xuân Diệu mới đỗ tham tá thương chính. Anh chàng mới được giấy bổ vào Saigon nhậm chức, để vào đó khám những hàng lậu và làm tờ trình nhà đoan.

Trước ngày lên đường, bạn hữu anh đặt tiệc tiễn hành. Bữa tiệc có tất cả tám người : Hoàng Đạo, Nhất Linh, Thạch Lam, Huy Cận, Thế Lữ, Tú Mỡ, Khái Hưng, và Xuân Diệu.

Khi rượu đã chếnh choáng say, tám người bàn nhau cộng sức làm thơ tiễn hành. Bắt đầu từ Hoàng Đạo, lần lượt mỗi người làm một câu thất ngôn, tám người vừa được một bài bát cú. Định thế rồi làm thế, sau cùng được bài liên ngâm ứng khẩu :

Bỗng dưng thi sĩ hóa tây đoan,
Nửa mặt nhà thơ nửa mặt quan,
Chén rượu tiễn đưa thơ khó nghĩ,
Nỗi tình ly biệt ý khôn toan.
Giờ đây xin nhớ phen bùi ngọt,
Chốc nữa đừng quên cảnh... tóp chan.
Vì thử anh em đều xuất cả,
Còn tuôn ra lắm mạch thơ gàn.

Câu chốc nữa đừng quên cảnh *tóp chan* (nói lái thành *chát tem*) là một câu bướng bỉnh của Tú Mỡ.

Bài thơ xuất khẩu và nghịch ngợm đó là sự nghiệp ứng biến của tám người. Lại tám người say. Tú Mỡ nhân thế đặt ngay bài thơ là : *« Đát tiễn quá... chén »*

●

Riêng phần Tú Mỡ, tự coi là người đàn anh của Xuân Diệu trong « làng gái », lặng thêm một bài tức cảnh sau này :

Tớ gần lên lão ở làng đây
Mình mới chen chân đến xóm này
Bền chí mà theo đòi nghiệp mới
Vỡ lòng đã học lấy nghề hay
Đường đời sẽ thấy câu vinh nhục
Sự thế rồi xem khéo quắt quay
Ba chục năm dài đi lẽo đẽo
Nàng thơ chẳng rẫy, ấy là may.

LÊTA

Thanh Minh

Chúng tôi thường nhận được thư và ngân phiếu mà đáng lẽ người ta phải gửi thẳng cho báo *« Tin Mới »*.

Vậy để từ nay không có sự gửi lầm ấy nữa, chúng tôi xin công bố rằng báo *« Tin Mới »* không có một chút liên lạc gì với báo *« Ngày Nay »* của chúng tôi.

Ngày Nay

Cô giáo : Bàn tay có năm ngón em bỏ đi ba ngón, rồi lại vứt đi hai ngón nữa thì em còn lại mấy ngón.

Trò (thật thà) : Thưa cô, con còn lại bàn tay cụt ạ.

L. T. — Họ ngu thật rõ ràng! đang học trong nhà, mà lại để biển là học ngoài đường.

Kính và bút máy

KÍNH : Các thứ kính dưỡng mục, cận, viễn đủ các số. Có hộp 200 mặt kính để thử trước khi mua, không lo ngại số cao, thấp hại cho con mắt.

BÚT MÁY : Ngòi verre : Kaolo, Pratic, Planzy Poure. Ngòi vàng : Wattermann, Parker, Semper, Focr, Boy Scout.

CÁC THỨ BÚT MÁY KÊ TIÊN TỪ 2p 20 ĐẾN 33p.75

CÓ MÁY : Có máy điện khắc tên vào bút máy để làm kỷ niệm, không lo mất, lẫn với bút của người khác. Nếu làm quà cho ai, mà khắc tên người bạn vào thì không gì nhã và quý bằng.

MAI - LÍNH *N° 60-62, Phố Cầu Đất — HAIPHONG*

CHERCHEZ-VOUS...

un Fournisseur en gros de Tricots et de

CHEMISETTES

qui vous donnera livraison rapide de vos commandes les plus importantes ?

Adressez-vous à la

Manufacture CU GIOANH

68-70, RUE DES ÉVENTAILS, HANOI — TÉL 525

Người me già

(Tiếp theo)

— Có cái bánh thôi.

Người mẹ đã kéo lấy con vạch mồm ra. Cô giận dữ gầm lên :

— Chết chửa, hạt dẻ !

Rồi cô mím môi lại, xốc con đi, nó sợ hãi khóc.

Bà lão lại ngồi xuống. Bà phật ý lắm. Bà bụng bảo dạ mình chẳng làm điều gì không phải cả. Nhưng bà vẫn hơi nghi một tí là mình có lỗi, vì bốn năm trời nay, bà bị đè nén vào khuôn phép nghiêm rồi. Phải, một cái bánh khô nhỏ xíu tất cả trẻ ưa thích, thế mà bọ cho là trọng tội à ?

Thương hại lũ trẻ quá, mẹ chúng chỉ cho ăn toàn nước cháo !

Trong lúc lầm bầm như vậy, bà nghe có tiếng động. Đứa nhỏn đứng ngoài cửa. Bà vội quên ngay cái bánh ngọt và sự ưu phiền vì nó mà ra. Bà mỉm cười chìa tay cho nó nắm. Nhưng nó lắc đầu, xây lưng lại. Tay bà rơi thõng xuống. Bà đau đớn mỉm cười nói nhỏ :

— Họ cũng dạy cháu thế à, phải không ?

Đứa trẻ chỉ nhìn vào mặt bà nó với một chút xíu sợ hãi, rồi nó ngồi phệt xuống cát, lại chơi. Nó quay lại luôn để nhìn trộm bà.

Đêm ấy con bé út ít. Chỉ tại cái bánh ; hay tại cái gì khác nhưng người ta chỉ biết chuyện cái bánh đã xảy ra. Người thiếu phụ chăm nom con bé xuốt đêm, người cha cũng không chợp mắt. Đến sáng, bệnh đã qua, đứa bé ngủ yên. Bà biết chuyện ấy là nhờ có hồi đứa tớ gái bà gặp đi qua. Bà yên tâm, vì sự lục đục đêm qua làm bà bết hồn. Khi bà bước vào phòng ăn bữa sớm, chỉ thấy có một mình con trai. Bà vừa ngồi vừa bảo bảo :

— Tưởng có gì can hệ ! Trẻ con thế là thường ; tôi còn nhớ hồi anh còn bé...

Nhưng hắn đã dứt lời bà. Bà nhận thấy hắn có điều gì muốn nói. Hắn tái mặt và giận dữ lắm. Bà buồng đũa, hết cả đói, trừng trừng nhìn con. Bà cố sức nghĩ lại đó là con đứt ruột của mình, nhưng chỉ là đứa con út ; bà thử vẽ lại trong tưởng tượng lúc nó còn măng sữa, khóc mếu tìm vú mẹ để bú. Không thể nào nhớ lại được, lúc nào hắn cũng như bây giờ, đứng trước mặt bà, đó là một người làm bộ, học thức đầy rẫy với đôi kính gọng vàng, mặc y phục ngoại bang ; một người không biết thương xót, hình dáng nghiêm nghị làm bà sợ hãi đến chết được...

Trong một lát, bà lại mong có dâu đứng đấy, vì thỉnh thoảng nó cũng biết can ngăn mỗi khi chồng nói mẹ nặng lời quá.

Nhưng chỉ có hai người với nhau : mẹ và con. Hắn cho đầy tớ đi ra. hắn muốn giết bà chăng... mẹ già của hắn ? . . . Hắn nói :

— Thưa mẹ, tôi không muốn bất công. Tôi bắt bồn phận tôi, và mẹ có quyền hưởng chỗ trong nhà của tôi. Nhưng nếu mẹ ở đây, mẹ phải theo đúng lời tôi nói. Mẹ không được làm hư lũ con tôi. Tôi có trách nhiệm vì chúng nó. Hôm qua mặc dầu có lời chúng tôi kêu van, chúng tôi đã xin mẹ đừng cho các cháu ăn gì, nhất là những món thừa bà tích chất trong buồng, ý như là chúng tôi để bà đói khát...

Hắn nghỉ một lát để dằn một sự khó chịu nung nấu từ lâu, rồi lạnh lẽo nói tiếp :

— Mặc điều sở vọng của chúng tôi, bà đã cho con bé ăn một thứ mà ngay lúc bình thường mạnh khỏe cũng không được ăn. Đêm qua nó ốm.

Người mẹ già hãy còn bướng, cãi nho nhỏ :

— Bánh ấy ngon lắm, mà có mỗi một tí thôi.

Người con dằn dỗi nhắc lại :

— Chúng tôi đã xin bà đừng cho gì cả.

Bà lão bùng theo lòng u uất của mình, bà không thể chịu đựng được nữa, bà khóc ầm lên, nói to giữa tiếng nấc :

— Tôi đi ngay ! Để tôi đi đi ! Ở đây không phải nhà của tôi, tôi phải đi mới được !

Người con nhẫn nại đợi bà nguôi một chút, rồi hỏi :

— Mẹ đi là đi thế nào ? Mẹ thử nghĩ lại bây giờ mẹ đi đâu trên cõi đất này ?

Bà lão lớn tiếng :

— Tôi đi về ở với con gái tôi. Phải tôi đi. tôi sẽ làm thuê làm mướn cho con rể. Tôi hãy còn khỏe, còn có thể cắt cỏ trên đồi, hót phân trâu bò, trông nom trẻ mọ, quét nhà, dóm lửa. Tôi có thể kiếm ít tiền đủ nuôi thân.

Người con chua chát mỉm cười. Hắn nói :

— Mẹ tưởng tôi không nghĩ đến à ? Năm ngoái tôi đã viết thơ hẹn trả mỗi tháng một món tiền để người ta nuôi bà. Bởi vì nhà tôi khổ sở để bà ở ngoài này mà bà không chịu học theo lề lối của chúng tôi. Người ta đã trả lời rằng đến ngay các tiền như thế người ta cũng không khám được, vả lại nhà nhiều con.

Người mẹ già bỗng tắc bọng. Trong thâm tâm, bà không hề nghĩ đến sự nhờ vả con gái và con rể. Nhưng ý nghĩ ấy giúp cho bà một tài liệu để trả lời. Thật vậy, mỗi khi bà bị con trai và con dâu dằn vặt khó chịu, thì bà lầm bầm sau lưng họ, trước mặt đầy tớ hay ai đứng đấy, dù là hàng cá, hàng rau ở cửa bếp :

— Tôi còn đứa con gái cũng khá giả. Con trai và con dâu tôi mà không vừa ý tôi, là tôi đến ở ngay với con gái.

Lần này thì hết, bà không thể nói vậy được nữa. Bà sẽ bị đè chặt dưới cái nhìn lặng lẽ của con trai, nó đã biết thừa cái thực sự cay đắng ấy. Nó đã dạm trả tiền để mẹ nó đi cho cảnh mắt, mà người ta không bằng lòng chứa bà bằng cái giá ấy. Bà cúi đầu nghe con bà nói tiếp :

— Mẹ phải hiểu, vợ tôi có giáo dục, còn mẹ mẹ chỉ là một người nhà quê dần độn. Con cái tôi phải nuôi dạy theo lối bây giờ, thế mới tốt. Nhà của tôi không giống tí nào với cái nhà của mẹ ngày xưa. Chúng tôi không muốn ai nhổ nước bọt xuống sàn, hay là để cho gà quê ra vào trong nhà. Con tôi không hề được phép ăn sống ăn bậy, như là con cái mẹ.

Nghe con nói, một tia bướng bỉnh nảy trong trái tim già của người mẹ bà khẽ đáp :

— Nhưng anh cũng là một trong đàn con của tôi.

Người con trai dõng dạc nói to :

— Tôi không muốn để bảy con chết bốn, như mẹ.

Người mẹ già đứng thẳng và run lên nhìn hắn một lần nữa mà rằng :

— Anh buộc cho tôi giết con tôi à ?

Người con to tiếng, và như không chịu nhẫn nhục, không thể dìn giữ nổi lời nói :

— Tôi chỉ bảo mẹ ngu dốt, mà bướng không chịu học.

Hắn đứng dậy. Không còn gì để nói nữa. Hắn đi ra, để bà mẹ đứng một mình sau lời nói cuối cùng cay ác ấy. Bà lão nín con lại, cất tiếng run thé và già yếu bảo con :

— Được rồi, tôi còn có thể chết, tôi chỉ còn có cái chết ! Tôi sẽ treo cổ tôi lên...

Hắn vụt quay lại, nhìn bà, giận sôi lên. Hắn khám phá trên bộ mặt già cấc mà hắn đã biết rõ, sự thất vọng và sự can đảm chẳng lành.

Hắn bỗng tức điên người hét hỏng :

— Mẹ nói thế với tôi à ! Mẹ dám nói thế à ! Mẹ muốn làm nhục tôi phải không, muốn thiên hạ biết rằng mẹ tôi thắt cổ trong nhà tôi à !

Hắn bấm nút chuông ở tường. Đứa hầu gái đến. Hắn cố sức nói như thường, với một giọng rõ rõi và lạnh lùng :

— Cụ cần có một người bõ hầu riêng cụ. Tôi thấy cụ có chứng dở người. Vậy chị phải tìm cho một người để kèm cụ suốt ngày đêm. Mà tôi giao cho chị chịu trách nhiệm đấy.

Người đầy tớ cúi vâng. Hắn đi ra.

Không phải lần thứ nhất gia nhân nghe hò hét trong nhà, chẳng cần đến thứ phải cúi rồm lỗ khóa, chúng cũng biết thừa chuyện gì rồi. Người đầy tớ gái rất bằng lòng việc xảy ra đến như vậy. Nó cũng muốn cho bà cụ có một người bõ, như vú bõ trẻ con. Vì nó nhớ đến một người em gái rất sẵn lòng làm công việc ấy, nên nó thường mách với chủ nó những là bà cụ làm nó khó nhọc thế này thế khác.

Bây giờ bà lão khốn khổ kia quay lại phía nó, đầm đìa nước mắt, nức nở nói :

— Anh ấy không muốn để tôi chết ! Tôi không được cả phép chết nữa.

Bà than khóc đi lại phía đứa ở, vừa đi vừa vấp, như thể đứa bé thất vọng đi tìm người đứng trước mặt cho người ta dỗ.

Nhưng đứa ở chỉ muốn đi ngay. Nó dắt bà đến ghế ngồi, rồi nói luôn một cách vô tư lự :

— Thôi... thôi, xin cụ. Cụ không biết cho con cụ. Ông nuôi nấng cụ trong nhà, may mặc cho cụ. Cụ phải cố làm thế nào... Vâng, ông là người con tốt vô cùng, rất mực hiếu thảo. Ai cũng bảo thế.

PEARL BUCK

KIẾN TRÚC SƯ TỪ-NGHỆ

Đã tiếp khách tại phòng giấy N 21 bis Jean Soler Hanoi.

Tél. N° 12 - 23.

Trước khi sắy dựng bất cứ gì các ngài đều nên đến, bao giờ cũng được vừa ý.

N. N. nói chuyện

(Tiếp theo trang 14)

Vinh, Hanoi. — Ta có nên bỏ tục đốt vàng mã trong ngày rằm tháng bảy không ? Đã nhiều lần, tôi thường đọc các sách, báo nói về sự tiến bộ của khoa học ngày nay, tôi thấy tôi nghe và cốt để đánh đổ khối dị hay tin dị đoan kia đi. Nhưng lần nào tôi cũng bị thất vọng nghĩa là những điều hay trong sách đối với thầy tôi đều vô hiệu. Vậy trong trường hợp này nên làm cách nào để giáo hóa bộ óc hay tin nhảm ?

— Tục đốt vàng mã cố nhiên là vô ích, lại tốn tiền nữa. Nhưng không phải có thể một ngày khiến người ta bỏ ngay được tuy rằng hiện giờ sự đó cũng đã ít đi nhiều. Khoa học lan rộng và thấm thía dần dần, năm này sang năm khác. Ví dụ như đến lượt ông, thì chắc ông không còn đốt vàng mã nữa. Vì chúng ta nên mong có nhiều người sớm hiểu như thế. Hiện giờ làm chủ gia đình phần nhiều còn là các người cũ, chưa thay đổi ngay được.

Văn Khoa, Hanoi.— Phép chài của Mường, Mán, cùng những chuyện kỳ dị của chúng ở đường rừng, nhiều người công nhận là có thật. Sao người Tây không thấy sang pha đến những miền đó để tìm sự thực ? Không tin, sự hiểm nghèo hay là không biết để mà đến ?

— Cũng như nhiều truyện khác, rất nhiều người quả quyết nói đến (thường thường cả những người chưa biết gì lại quả quyết nhất), nhưng nếu hỏi cái kẻ thì có lẽ không một ai đã được mục kích bao giờ. Phép chài (envoutement) có lẽ là một phép làm hại người khác bằng cách dùng những nguyên lực đối với ta hãy còn bí mật và tối tăm. Mà chỉ những dân tộc còn bán khai mới có những phép ấy, có lẽ đối với một người không tin thì không có hiệu quả chăng ? Còn sự tìm biết là một điều khó khăn, không thiếu người mạo hiểm nhưng mà các dân đó thường hết sức giữ kín.

Trúc Chi, Hanoi. — Ngay từ khi bé, nhớ không rõ những vật để chỗ hơi thiếu ánh sáng và nhất là buổi tối, đọc chữ không rõ. Bây giờ mới ngoài 20 tuổi, ở phải đeo kính của những ông cụ già 60, 70 tuổi (đeo kính cận thì thấy mờ đi) vậy đó là bệnh gì ? Có cách nào chữa được.

— Không phải cận thị hay viễn thị, thì chỉ là mắt kém, do nhiều nguyên nhân, hoặc ở ngay trong mắt, hoặc ở tạng người, cần phải xem xét kỹ mới biết được. Nên đến thầy thuốc chuyên môn mà hỏi là chắc chắn nhất.

Kim Lan, Faifoo. — Hay dầm nước vào đêm có hại không ? Trong một năm có [illegible] đêm, không có đêm nào tôi nghỉ tắm, mùa nóng bức thì tắm là lẽ cố nhiên, nhưng mùa lạnh tôi cũng cứ tắm, nhưng trước khi đi ngủ tôi phải tắm thì mới ngủ được, nếu không tắm thì ngủ không được, vậy tắm luôn thế có hại gì không ?

— Thật ít người năng và siêng tắm như ông. Tắm luôn không có hại gì, nhưng không nên ngâm nước lâu quá. Chỉ nên dội qua vài phút, và sau [illegible] (mùa lạnh) làm vài vận động hoặc cọ sát da cho nóng, để máu chạy điều hòa. Nếu như thế thì tốt lắm không hại gì cả.

René Khoa, Saigon. — Cách trị nốt ruồi và hột cơm mọc ở người, và ở đâu có bán những thứ thuốc ấy ?

— Nốt ruồi thì không có cách gì hiệu nghiệm để làm mất đi (trừ có những phương pháp phiền phức ở các mỹ viện Âu Mỹ), nhưng cần gì phải làm mất ? Hột cơm nếu ít, dùng giấy bẩn đốt có hiệu quả, còn nếu nhiều quá phải đến thầy thuốc xem xét.

POUDRE TOKALON « Pétalia »

SURPRENANTE DÉCOUVERTE D'UN CHIMISTE PARISIEN SPÉCIALISTE DE BEAUTÉ

Une poudre de riz si fine et si légère qu'elle flotte dans l'air. Telle est la surprenante création d'un Chimiste Parisien.

C'est pourquoi la Poudre Tokalon s'étend si régulièrement et si uniformément, recouvrant la peau d'un fin voile de beauté, presque invisible. Il en résulte une beauté paraissant *parfaitement naturelle*. Très différente, en son effet, des poudres lourdes et démodées qui ne donnent qu'une apparence « maquillée », la Poudre Tokalon contient notamment de le Mousse de Crème qui la fait adhérer à la peau pendant 8 heures. Même dans un restaurant surchauffé, jamais votre visage nécessitera de « retouche » si vous employez la Poudre Tokalon. A la fin d'une longue soirée de danse, votre teint sera toujours frais et exempt de luisant.

Agents : F. Maron A. Rochat & Cie
45 Bd Gambetta — HANOI

Vi trùng nào nguy hiểm nhất ?

Bệnh Lâu, Giang-Mai, Hạ-Cam đều có những giống trùng rất độc, làm hại thể chất (Mộng, di-tinh, đau lưng, đau xương, rứt gân, Lở loét, v. v...) và nguy cả tinh thần) Nọc độc làm di lụy đến nòi giống. Chỉ có :

ĐỨC - THỌ - ĐƯỜNG

131, ROUTE DE HUÉ — HANOI

Từ phương pháp chữa bệnh cho đến cách chế thuốc là cam đoan chữa được khỏi rứt nọc. Thuốc lậu 0p.60, Giang-mai 0p.70, Hạ cam 0p.30 một hộp, uống một ngày.

Có đại lý ở các tỉnh,

HÔM NAY

EM VẪN ĐI CHƠI VỚI ANH ĐƯỢC !

— Ủa ? Bữa nay là ngày hành-kinh của em mà !

— Vâng ! Nhưng em đã có uống trước 1 hộp BẠCH YẾN-HOÀN rồi. Mấy ngày hành-kinh trước kia anh thấy em khổ sở chịu ớn lạnh cả ngày, hay những trận nhức đầu, cùng những cơn đau bụng kinh hồn, là bởi em chưa biết thuốc ấy.

— Bây giờ thì em không còn lo ngại ngày hành-kinh nữa. Ngày ấy đối với em là một sự thường.

— Thảo nào anh trông em vui vẻ quá !

— Và, em còn ước ao rằng, nếu các bạn gái được biết như em, thì cái ngày lo sợ nhứt của người đàn bà ấy, sẽ thành *ngày không đáng sợ* » tí nữa cả.

— Đời sẽ đẹp, và đẹp hơn nữa, có phải không anh ?

BẠCH-YẾN-HOÀN LÀ BẠN QUÍ CỦA KHÁCH ĐÀI-GƯƠNG

(1 HỘP 1p.00)

Bán tại nhà thuốc **VO DINH DAN** 323 Marins Cholon, Saigon, Pnompênh.

VAN - HOA, N° 8 Rue des Cantonnais, Hanoi.

Phòng-tích và Phạm-phòng hay là đau dạ dầy

THUỐC HAY NỔI TIẾNG KHẮP ĐÔNG DƯƠNG
GIẤY KHEN RẤT NHIỀU, CẢM ƠN THẬT LẮM.

Khi đầy hơi, khi tức ngực, chán cơm, không biết đói, ăn chậm tiêu, bụng vỗ bình bịch. Khi ăn uống rồi thì hay ợ (ợ hơi hoặc ợ chua). Tai ù ù, khi tức bụng khó chịu, khi đau bụng nổi hòn, khi đau lưng, đau ran trên vai. Người thường ngao ngán và mỏi mệt, buồn bã chân tay, bị lâu năm sắc da vàng, da bụng dầy. Còn nhiều chứng không kể xiết. Một liều thấy dễ chịu hoặc khỏi ngay. Liều một bận uống 0p.25. Liều hai bận uống 0p.45.

VŨ-ĐÌNH-TÂN, ân tứ Kim tiền năm 1928 178 b's Lachtray, Haiphong

Đại-lý phát-hành toàn tỉnh Hanoi : AN-HÀ, 13 Hàng Mã (Cuivre) Hanoi
Đại-lý phát-hành khắp Đông-dương : NAM-TÂN, 100 phố Bonnal, Haiphong
Có lính 100 đại-lý khắp Hanoi và khắp các tỉnh Trung, Nam, Bắc-kỳ, Cao-miên và Lào có treo cái biển tròn.

Sữa NESTLÉ

Hiệu Con Chim

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON
BAO THẦU CHO CHÍNH PHỦ PHÁP

Hỏi xin không mất tiền quyển sách dạy cách nuôi trẻ của bác sĩ Vidal soạn ở hãng NESTLÉ, phố Paul Bert, số 55

HAIPHONG

Quần áo dệt CéCé có đủ các hạng

Chemisette — Maillot de bain — Pull'over.
Gilet croisé — Gilet dame — Blouson.
Veston — Slip — Mi-bas sport — Bas
Scout — Chandail — Combinaison enfant.

Mua buôn, xin hỏi hãng dệt

Cu Chung
100, Rue du Coton
HANOI

Hạnh-phúc gia-đình

Nhắn các bà tới kỳ ở cữ !
Muốn tốt tươi nên giữ màu da !
HOA-KỲ RƯỢU CHỒI *nên soa !*
Dung-nhan lại thấy đậm-đà hơn xưa !
Vừa giẫn huyết, lại vừa rãn cốt !
Vẻ đoan-trang đẹp tốt như không !
Ngày xuân càng đượm sắc hồng !
Càng tươi màu thắm, càng nồng tấm yêu !

Giới-thiệu bạn gái.
Đào-Thị HỒNG-LOAN

Thuốc quân và xì - gà

MELIA

Hút êm dọng và thơm ngon

ĐẠI - LÝ ĐỘC QUYỀN
L. Rondon & Cie Ltd 21, Bd Henri Rivière — HANOI

Đã có bán khắp các hàng sách Đông-dương

TIỂU THUYẾT

CHIỀU

của NGUYỄN XUÂN HUY

— Một cuộc đời mà mỗi người trong chúng ta đều đã từng tha - thiết sống.

Nhà in Lê-Cường, 95 Route de Huế — Hanoi

Gia : Op.40

THUỐC TRƯỜNG-SINH NGÂM RƯỢU

Cao hổ-cốt, tặc-kè, Sâm, Nhung, Tầm-gửi cây giâu, cao Kim-anh, Cam-khởi tử, Tô-hợp-hương, Đông-trùng hạ-thảo, và nhiều vị thuốc bổ quí-giá theo trong bài thuốc *Trường-sinh Gia-truyền* chế luyện thành bánh thuốc này. (Dùng rượu ta, rượu ty hay rượu vang tốt mà ngâm). Hương-vị rất thơm, uống ngon tuyệt-trần, không có rượu thuốc, rượu bổ nào ngo bằng. Uống rượu này ăn ngon miệng, ngủ yên giấc, tinh-thần minh-mẫn, bền trí, nhớ lâu, bổ tinh, sinh huyết, nhan sắc quang-nhuận, trừ được các tật bệnh, suốt đời mạnh khỏe trẻ mãi không già. Bởi vậy gọi là « Bánh Trường-Sinh ».

Người khỏe mạnh uống càng tăng sức khỏe, người nào yếu đau như kể dưới đây uống rượu ngâm bánh Trường-Sinh này đều khỏi cả : Những người đau mới khỏi, các bà sau khi mới sinh nở, người ở nơi nước độc, người bị bệnh ngã nước, bệnh phòng-tích, bệnh ho, hen, xuyễn, bệnh thở, bệnh vàng da (cả trong lòng trắng con mắt cũng vàng) bệnh tê thấp, bệnh nhức xương, bệnh ăn không tiêu, ngủ không được, bệnh di-tinh, mộng-tinh, thận hư, đau lưng, bốc hỏa, các ông giao-hợp yếu, các bà huyết sấu, kinh không điều, ra khí hư, những người đại-tiện không đều, nước tiểu không trong uống rượu ngâm bánh Trường-Sinh này đều khỏi cả.

CÁCH DÙNG : *Hộp lớn (giá 1p.00) ngâm thành 3 chai (litre). Hộp nhỏ (giá 0p.35, ngâm thành một chai (litre) trong một ngày là dùng được. Mỗi chai rượu bổ này đáng giá 3p00, uống hết lại chế thêm rượu vào cho đến lúc nhạt thì thôi. Nếu muốn đặc, muốn tốt, ngâm thật nhiều bánh thuốc, ít rượu, sẽ thành một thứ rượu khai-vị (apéritif) rất quí, để uống trước khi ăn cơm và trước khi đi ngủ rất bổ, mà lại có đủ sức trừ được các bệnh như đã kể trên. Nếu chỉ cần ngon rượu để uống được nhiều không say, không mệt, không bốc nhức đầu thì ngâm thật ít thuốc và nhiều rượu. Nam phụ lão ấu và người có thai đều dùng được. Trước khi ngâm rượu bóc bỏ bao sáp đi. Xin nhận kỹ hiệu phật 12 tay, có chánh-phủ chứng nhận, của nhà thuốc Hồng-Khê*

Nhà thuốc Hồng - Khê

Tổng-cục tại 88 Route de Huế (ngay trước cửa Chợ Hôm) Hanoi và có đại-lý các nơi, là một nhà thuốc có danh-tiếng của người Việt Nam đã được thưởng bội-tinh vàng và bằng cấp bằn khen. Mua thuốc Hồng-Khê, xin nhận kỹ giấu hiệu phật 12 tay có chánh-phủ chứng nhận kẻo lầm thuốc giả. *Có biếu sách Gia-Đình Y-dược và Hoa-Nguyệt Cẩm-Nang. Có gửi lĩnh-hóa giao-ngân đi các nơi.*

Thu nửa tiền | *đặc biệt thêm 1 tháng. Răng đen đánh trắng. Uốn, ruộm tóc từ 1p. đến 18p. Sửa điện vú nở. Người khỏi gầy, béo, chân tay thân ngực, thon đều xinh đẹp. Sẹo, trứng cá, nẻ, tàn nhang, giám, sần. Máy điện Âu-Mỹ.*

MY-VIÊN AMY 28, — HANG THAN 28 — HANOI

AI MỞ MỸ-VIỆN ? HIỆU HỚT TÓC

Nên mua máy uốn tóc : 100p, — 200p. — 400p. — đến 1800p. — Máy điện Rayon Violet : 80p, — 150p Máy sấy tóc : 25p. — 350p. — Máy uốn lông mi : 0p.90 — 12p.00 — Máy điện Massage (sca rắn) : 9p, — 45p, —240p, Máy làm nở vú (ngực đàn bà) 40p, — 380p, — Máy điện kẹp mũi thành dọc dừa 485p, — tordeuse điện : 70p, — Douche pulvérisante et bains de lumière 95p, — Bain facial vaporo lumineux : 250p, — Pulvérisateur điện 60p, — Vibro Masseur Standart 18p, — Kìm uốn tóc thường : 1p.80 — 2p80 — 9p.50 — Thuốc uốn tóc permanence : 1p, — 2p — 3p, — Permanent (fabrication américaine) làm lông mi dài cong Nếu mua máy, xin dậy cách làm cẩn thận, chắc chắn. *Ami đại-lý các máy sửa đẹp Pháp — Anh — Mỹ.*

Imp. Thụy Ký Hanoi Tél 869

Le Gérant Nguyễn k. Hoàn